

Số: 959 /UBND-NC

Về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ Mười sáu-HĐND tỉnh khóa XI và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh

Gia Lai, ngày 17 tháng 7 năm 2021

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 1076/KH-HĐND ngày 06/5/2021 của Thường trực HĐND tỉnh về giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được gửi đến tại Kỳ họp thứ Mười sáu-HĐND tỉnh khóa XI và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh chưa được giải quyết hoặc giải quyết dứt điểm và Văn bản số 1093/HĐND-VP ngày 09/6/2021 Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân công thẩm tra và báo cáo việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị cử tri. UBND tỉnh trả lời và chỉ đạo giải quyết như sau:

A. CÁC Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ DO BAN PHÁP CHẾ HĐND TỈNH THẨM TRA (06 KIẾN NGHỊ):

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, xử lý và yêu cầu khắc phục việc nhà máy chế biến mủ cao su tại xã Bình Giáo, huyện Chu Prông của Công ty Cổ phần Chánh Tây Gia Lai xả nước thải gây ô nhiễm môi trường; bốc mùi hôi thối, ảnh hưởng đến đời sống của Nhân dân khu vực xung quanh nhà máy (Nội dung này, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có văn bản trả lời tại Công văn số 207/UBND-NC ngày 31/01/2018). Tuy nhiên, hiện nay người dân vẫn thấy phát tán mùi hôi, làm ảnh hưởng rất lớn đến sinh hoạt và đời sống của Nhân dân, trong đó có các hộ dân sinh sống tại các làng Yít Tú, Yít Rông và thôn Quyết Thắng, xã Ia Din, huyện Đức Cơ (Cử tri huyện Đức Cơ).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2020:

Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên tiến hành kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với Nhà máy chế biến mủ cao su của Công ty Cổ phần Chánh Tây Gia Lai (Ngày 02/7/2019; ngày 06/11/2019; ngày 11/6/2020; ...) đồng thời, yêu cầu Công ty nâng cấp cải tạo hệ thống xử lý nước thải và các công trình bảo vệ môi trường của Nhà máy chế biến mủ.

Đến nay, Công ty đã cơ bản hoàn thành các yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường, cụ thể: Công ty đã di dời dây chuyền sản xuất ra khu vực phía sau Nhà máy để cải tạo thành các kho lưu giữ mủ. Đã hoàn thiện hệ thống mương thu gom nước rỉ về hệ thống xử lý nước thải để xử lý theo quy định (*tách biệt hệ thống mương thoát nước mưa, nước thải*), đồng thời Nhà máy thường xuyên phun chế phẩm sinh học, tăng cường trồng cây xanh xung quanh để hạn chế mùi hôi.

Mặc dù Công ty đã tích cực đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, do đặc thù của ngành chế biến mủ cao su, mùi hôi phát sinh từ quá trình sản

xuất hiện nay chưa có công nghệ để xử lý triệt để. Trong thời gian tới, UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên giám sát, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường của Công ty, yêu cầu Công ty tăng cường sử dụng chế phẩm sinh học, thường xuyên vệ sinh công nghiệp khu vực sản xuất để hạn chế mùi hôi.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã làm việc với phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Chư Prông trong thời gian qua địa phương không nhận được bất kỳ đơn thư phản ánh kiến nghị của người dân phản ánh về việc Nhà máy chế biến mủ cao su thuộc Công ty Cổ phần Chánh Tây Gia Lai gây ô nhiễm môi trường.

2. Trong năm 2020, tại Thao trường huấn luyện của tỉnh Gia Lai (địa điểm xã Chư Jôh và xã Hà Bầu, huyện Đak Đoa) diễn ra việc hủy đạn của Quân khu 5, các lần nổ gây tiếng động lớn, làm rung chuyển ảnh hưởng nhiều đến nhà cửa, sức khỏe, đời sống của người dân xung quanh, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh có giải pháp xem xét có ý kiến với đơn vị tổ chức hủy đạn dừng việc hủy đạn tại khu vực này để đảm bảo đời sống của người dân quanh khu vực (Cử tri huyện Đak Đoa).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Theo Thông báo số 1872/TB-TM ngày 04/12/2009 của Bộ Tổng Tham mưu và Báo cáo số 1467/BC-QH ngày 21/10/2010 của Cục Quân huấn/Bộ Tổng Tham mưu thì tại thao trường Chư Jô có quy hoạch và đủ điều kiện để hủy bom, mìn, đạn, vật liệu nổ. Trong năm 2020 tại thao trường Chư Jô có hủy nổ bom, mìn, đạn 02 lần theo các văn bản của cấp có thẩm quyền; Căn cứ trên các văn bản có liên quan Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đảm thao trường và vị trí hủy nổ theo Quyết định của Bộ Tổng Tham mưu và chỉ đạo của Bộ Tham mưu/Quân khu 5; Trung tâm Công nghệ xử lý bom, mìn/Binh chủng Công binh chấp hành nghiêm Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về hủy nổ các loại bom, mìn, đạn; đảm bảo an toàn.

Tuy nhiên, trong quá trình hủy nổ còn để nhân dân trên địa bàn phản ánh (các lần nổ gây tiếng động lớn, làm rung chuyển ảnh hưởng nhiều đến nhà cửa, sức khỏe, đời sống của người dân xung quanh). UBND tỉnh tiếp thu các ý kiến của cử tri và giao Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh có văn bản báo cáo với cấp trên, xin ý kiến chỉ đạo về việc giảm số lượng, trọng lượng của mỗi lần hủy nổ, không tạo ra xung chấn lớn ảnh hưởng đến sinh hoạt và đời sống của nhân dân.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh đã báo cáo nội dung này đến Bộ Tư lệnh Quân khu 5 (Văn bản số 8049/BCH-TM ngày 28/12/2020); thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư lệnh Quân khu 5, ngày 16/01/2021, Bộ Tư lệnh Công binh tổ chức làm việc với các hộ dân xã Hà Bầu về kiểm tra tình hình ảnh hưởng về việc huỷ nổ đạn tại thao trường Chư Jô. Sau kết quả làm việc, theo chỉ đạo của cấp trên, hiện nay tại thao trường huấn luyện tại xã Hà Bầu đã không còn tổ chức huỷ các loại đạn lớn, chủ huỷ các loại bom nhỏ như bom bi, đạn M79, pháo..., với lượng thuộc nổ mỗi lần huỷ nhỏ hơn 02kg/hố thì khi huỷ đạn tiếng nổ và sóng sung kích nhỏ sẽ không ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân xung quanh khu vực.

Do vậy, đối với kiến nghị này đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm.

3. Trên địa bàn thành phố Pleiku có 05 Phòng công chứng, Văn phòng công chứng (một Phòng công chứng của Nhà nước đặt tại Sở Tư pháp và 04 Phòng công chứng tư). Trong những năm qua, việc sang nhượng, tặng cho Quyền sử dụng đất

chủ yếu các tổ chức và cá nhân đều đến các phòng công chứng tư để thực hiện giao dịch, sau đó nộp về Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất để làm thủ tục sang tên. Từ vấn đề trên xã, phường nơi quản lý đất không nắm được các thông tin về việc mua bán nên các nguồn thu về thuế, thường bị thất thoát và một số hộ đang trong thời gian tranh chấp chưa hòa giải xong, các hộ không khởi kiện ra tòa thì phòng công chứng không nắm được thông tin về tranh chấp nên vẫn công chứng các giao dịch, dẫn đến tranh chấp chồng tranh chấp. Do không có sự phối hợp, dẫn đến các tranh chấp về đất đai ngày càng tăng và kéo dài. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giao việc chuyển nhượng đất của các hộ gia đình cá nhân về cho xã, phường chứng thực hoặc các tổ chức, cá nhân khi mua bán cần đến xã, phường làm rõ nguồn gốc có tranh chấp các quyền và nghĩa vụ liên quan tại địa phương hay không rồi mới làm thủ tục mua bán (Cử tri thành phố Pleiku).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Hàng năm, Sở Tư pháp đều tổ chức thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực công chứng, đồng thời, qua theo dõi thông tin về giải quyết tranh chấp dân sự của Tòa án nhân dân các cấp liên quan đến văn bản công chứng trong thời gian qua, chưa phát hiện trường hợp nào do tổ chức hành nghề công chứng không nắm được thông tin về tranh chấp đối với quyền sử dụng đất dẫn đến việc chứng nhận các hợp đồng, giao dịch liên quan đến quyền sử dụng đất tạo ra “tranh chấp chồng tranh chấp”. Do vậy, tỉnh chưa có cơ sở để xử lý, đề nghị cử tri nêu rõ các trường hợp cụ thể để có cơ sở xem xét, giải quyết.

Đối với việc “xem xét, giao việc chuyển nhượng đất của hộ gia đình cá nhân về cho xã, phường chứng thực hoặc cá nhân, tổ chức khi mua, bán cần đến xã, phường làm rõ nguồn gốc có tranh chấp hay không rồi mới làm thủ tục mua bán”

Tại Điểm d, Khoản 3, Điều 167, Luật Đất đai năm 2013 quy định việc công chứng, chứng thực hợp đồng, văn bản thực hiện các quyền của người sử dụng đất được thực hiện như sau:

“Việc công chứng thực hiện tại các tổ chức hành nghề công chứng, việc chứng thực thực hiện tại UBND cấp xã.

Việc công chứng hoặc chứng hợp đồng, giao dịch liên quan đến quyền sử dụng đất phải thực hiện theo quy định pháp luật đất đai”.

Việc công chứng hoặc chứng thực các hợp đồng, giao dịch liên quan đến quyền của người sử dụng đất đã được Luật Đất đai năm 2013 quy định rõ và do cá nhân, tổ chức lựa chọn. UBND tỉnh không có thẩm quyền quy định các hợp đồng, giao dịch liên quan đến quyền của người sử dụng đất phải chứng thực tại UBND cấp xã. Ngoài ra, việc đề nghị cá nhân, tổ chức đến UBND cấp xã làm rõ nguồn gốc đất có tranh chấp hay không rồi mới thực hiện các hợp đồng, giao dịch liên quan đến quyền của người sử dụng đất là không có cơ sở pháp lý, đồng thời sẽ phát sinh thêm thủ tục hành chính, mất thời gian, chi phí đi lại, gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện các hợp đồng, giao dịch liên quan đến quyền sử dụng đất.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Sau khi trả lời giải quyết kiến nghị tại Văn bản số 2425/UBND-NC, UBND tỉnh không nhận thêm kiến nghị của cử tri về nội dung này nên UBND tỉnh không có cơ sở để xem xét, giải quyết

4. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tổ chức các lớp dạy lái xe mô tô tại các xã để Nhân dân tham gia học được thuận lợi (Cử tri thành phố Pleiku).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Trên địa bàn thành phố Pleiku có 05 cơ sở đào tạo lái xe mô tô hạng A1 và 05 trung tâm sát hạch lái xe. Các đơn vị này được bố trí đều khắp trên địa bàn thành phố và đáp ứng tốt nhu cầu đào tạo, sát hạch lái xe mô tô hạng A1 của người dân trên địa bàn thành phố Pleiku. Việc sát hạch để cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 được thực hiện thường xuyên tại các trung tâm sát hạch lái xe trên địa bàn thành phố Pleiku theo quy định, hiện nay rất thuận tiện. Sở Giao thông vận tải đã thường xuyên hướng dẫn, triển khai đến các cơ sở đào tạo, trung tâm sát hạch lái xe tăng cường phối hợp với các cơ quan, ban ngành và chính quyền địa phương về đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân đăng ký đào tạo, sát hạch lái xe mô tô hạng A1.

UBND thành phố Pleiku phải có trách nhiệm tuyên truyền phổ biến về việc thực hiện đào tạo, sát hạch lái xe mô tô hạng A1 (thông tin các cơ sở đào tạo, thông báo lịch sát hạch lái xe hàng tháng được đăng tải trên trang thông tin của Sở Giao thông vận tải tỉnh Gia Lai theo địa chỉ: <http://sgtvt.gialai.gov.vn>). Đề nghị HĐND tỉnh giao Thường trực HĐND tỉnh chuyển nội dung kiến nghị này về cho HĐND thành phố Pleiku để theo dõi, giám sát việc thực hiện.

5. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo sở, ngành có liên quan kiểm tra, xác định lại ranh giới giữa xã Diên Phú thành phố Pleiku với xã Ia Der, huyện Ia Grai để đảm bảo cho công tác quản lý và làm cơ sở giải quyết tranh chấp đất đai giữa người dân của xã Diên Phú thành phố Pleiku và đồng bào của xã Ia Der, huyện Ia Grai (Cử tri thành phố Pleiku).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Hiện nay đường địa giới hành chính giữa huyện Ia Grai và thành phố Pleiku đang quản lý sử dụng theo hệ quy chiếu UTM và hệ tọa độ Quốc gia Việt Nam VN-2000, đã được Hội đồng nghiệm thu của Trung ương thẩm định đưa vào sử dụng, quản lý, lưu trữ (tại văn bản số 4729/BNV-CQĐP ngày 26/12/2013, văn bản số 260/BNV-CQĐP ngày 23/01/2014 của Bộ Nội vụ). Theo đó, đường địa giới hành chính này được quản lý ổn định, không thay đổi, phát sinh tranh chấp từ năm 2013 đến nay. Mặt khác, tỉnh đã triển khai việc nâng cấp bộ hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp của tỉnh theo tiêu chuẩn, kỹ thuật mới thuộc Dự án 513 của Trung ương quy định (trong đó, có các xã của huyện Ia Grai, thành phố Pleiku đã kiểm tra, rà soát, thống nhất ký xác nhận tính pháp lý bộ hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính).

Qua theo dõi công tác quản lý nhà nước về địa giới hành chính giữa các xã của huyện Ia Grai và thành phố Pleiku là rõ ràng, ổn định; cho đến nay, UBND thành phố Pleiku, UBND huyện Ia Grai không có báo cáo vướng mắc liên quan đến đường địa giới hành chính giữa hai bên. Như vậy, đường địa giới hành chính giữa huyện Ia Grai và thành phố Pleiku (bao gồm tại khu vực xã Ia Dêr, huyện Ia Grai và xã Diên Phú, thành phố Pleiku) đã được xác định rõ ràng, quản lý ổn định.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm và trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC.

6. Năm 2011, Ủy ban nhân dân tỉnh có ban hành Quyết định số 05A/2011/QĐ-UBND ngày 25/4/2011 Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Qua nghiên cứu văn bản, đại diện cho các hộ dân có đất trong vùng dự án khu dân cư đường Lý Tự Trọng nối dài, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh ngoài việc thực hiện mức bồi thường, hỗ trợ theo Quyết định số 05A/2011/QĐ-UBND, cần có chính sách hỗ trợ di chuyển chỗ ở, hỗ trợ tiền thuê nhà cho các hộ dân có đất bị nhà nước thu hồi, để người dân sớm ổn định cuộc sống (Cử tri thành phố Pleiku).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Quyết định 05A/2011/QĐ-UBND ngày 25/4/2011 của UBND tỉnh đã được thay thế bởi Quyết định 21/2014/QĐ-UBND ngày 12/9/2014 của UBND tỉnh Gia Lai. Tuy nhiên, hiện nay, quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 21/3/2018 và Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 21/3/2018 của UBND tỉnh Gia Lai. Đối với dự án khu dân cư đường Lý Tự Trọng nối dài, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku hiện chưa triển khai thực hiện. Việc quy định chính sách hỗ trợ di chuyển chỗ ở, hỗ trợ tiền thuê nhà cho các hộ dân có đất bị nhà nước thu hồi Dự án khu dân cư đường Lý Tự Trọng sẽ được thực hiện đảm bảo quyền lợi của người sử dụng đất theo quy định tại thời điểm Nhà nước Quyết định thu hồi đất để thực hiện dự án.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm tại Văn bản số 2425/UBND-NC.

B. CÁC Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ DO BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI HĐND TỈNH THẨM TRA (08 KIẾN NGHỊ)

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính quan tâm, bố trí kinh phí để giải quyết chế độ cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật theo Văn bản số 2004/HĐ-SGDĐT ngày 31/10/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện khoản 2 Điều 7 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP của Chính phủ thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật vì hiện nay giáo viên trên địa bàn huyện Đức Cơ chưa được nhận chế độ này (Cử tri huyện Đức Cơ).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021:

- Căn cứ Điều b, Khoản 3, Điều 2 Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh về việc ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP cho thời kỳ 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai có quy định: “*Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương cho thời kỳ 2017-2020 đã bao gồm nhu cầu kinh phí thực hiện chế độ chính sách do Trung ương ban hành đến ngày 31/5/2016*”.

- Căn cứ Khoản 2.1, Điều 4, Chương II của Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP cho thời kỳ 2017-2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh có quy định: Định mức phân bổ chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề đã bao gồm toàn bộ kinh phí hoạt động sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề được phân cấp cho các huyện, thị xã, thành phố.

- Căn cứ Công văn số 3386/BGDDT-KHTC ngày 08/7/2016 và Công văn số

4389/BGDDT-KHTC ngày 07/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Khoản 2, Điều 7, Nghị định số 28/2012/NĐ-CP có quy định như sau:

+ Đối tượng được hưởng phụ cấp ưu đãi: nhà giáo được hưởng chế độ quy định tại Khoản 2, Điều 7, Nghị định số 28/2012/NĐ-CP là giáo viên, giảng viên được người đứng đầu cơ sở giáo dục phân công trực tiếp giảng dạy tại lớp học có người khuyết tật theo học. Lớp học có người khuyết tật theo học được hiểu là lớp học trong đó có ít nhất 01 học sinh là người khuyết tật. Người khuyết tật được xác định theo giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền.

+ Mức chi trả theo số giờ dạy thực tế, cụ thể như sau:

Phụ cấp ưu đãi giảng dạy người khuyết tật	Tiền lương 01 giờ dạy của giáo viên	Tổng số giờ thực tế giảng dạy ở lớp có người khuyết tật
		,2

Như vậy, trách nhiệm này thuộc UBND huyện Đức Cơ phải cân đối bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên đã phân cấp cho địa phương để giải quyết chế độ cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật theo đúng quy định.

Đề nghị HĐND tỉnh giao Thường trực HĐND tỉnh chuyển nội dung kiến nghị này về HĐND huyện Đức Cơ để theo dõi, giám sát việc triển khai, thực hiện của UBND huyện Đức Cơ.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm, đồng thời cũng đã đề nghị Thường trực HĐND tỉnh chuyển nội dung kiến nghị này về HĐND huyện Đức Cơ để theo dõi, giám sát việc triển khai, thực hiện của UBND huyện Đức Cơ.

2. Việc chi trả các chế độ chính sách hiện nay do Bưu điện tỉnh chi trả, nhưng chưa có sự phối hợp giữa Bưu điện và Ủy ban nhân dân các xã, phường. Có những trường hợp đã chết nhưng vẫn được chi trả chế độ. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Bưu điện tỉnh triển khai cho bộ phận chi trả chế độ tại Bưu điện phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường, thường xuyên trao đổi thông tin tránh sai sót khi thực hiện chi trả các chế độ (Cử tri thành phố Pleiku).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021:

Thực hiện Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Thông tư liên tịch số 29/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24/10/2014 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 628/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 về việc thực hiện chi trả chính sách trợ giúp xã hội cho đối tượng bảo trợ xã hội qua hệ thống Bưu điện trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Trong đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo, giao nhiệm vụ rất cụ thể cho các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Bưu điện tỉnh triển khai thực hiện công tác chi trả chế độ chính sách cho đối tượng đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ, đúng đối tượng, không để xảy ra sai sót.

Nội dung kiến nghị của cử tri không rõ là trường hợp nào và sai sót những nội dung gì, do đó, UBND tỉnh không thể trả lời hoặc chỉ đạo giải quyết cụ thể cho cử tri.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND

tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm tại Văn bản số 2425/UBND-NC.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến với Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai đối với việc người dân tham gia Bảo hiểm y tế khi bị bệnh đến nhập viện, bệnh có chiều hướng nặng, người dân đề nghị chuyển viện lên tuyến trên, nhưng Bệnh viện Đa khoa tỉnh không đáp ứng yêu cầu (Cử tri thành phố Pleiku).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021:

Việc chuyển tuyến khám chữa bệnh của các cơ sở khám chữa bệnh nói chung và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai nói riêng, được thực hiện theo quy định của Luật khám, chữa bệnh và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Y tế.

Theo Thông tư số 14/2014/TT-BYT ngày 14/4/2014 của Bộ Y tế quy định việc chuyển tuyến giữa các cơ sở khám, chữa bệnh; Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai vẫn thực hiện chuyển tuyến cho bệnh nhân trong những trường hợp các bệnh ngoài khả năng, năng lực chẩn đoán, điều trị theo danh mục kỹ thuật của bệnh viện đã được Sở Y tế tỉnh Gia Lai phê duyệt. Do đó, Bệnh viện đa khoa tỉnh không thể thực hiện trong trường hợp do người bệnh mắc những bệnh nằm trong năng lực chẩn đoán và điều trị theo danh mục kỹ thuật đã được Bộ Y tế phân tuyến theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 13/12/2013 quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và danh mục kỹ thuật của Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã được Sở Y tế phê duyệt.

Ngoài ra, một số người nhà của bệnh nhân muốn xin chuyển tuyến lên tuyến trên theo nguyện vọng của người bệnh hoặc của gia đình, nhưng lại muốn được thanh toán Bảo hiểm y tế theo quy định của thẻ Bảo hiểm, mà các mặt bệnh nằm trong danh mục kỹ thuật Bệnh viện thực hiện điều trị được, do vậy, Bệnh viện Đa khoa tỉnh không đáp ứng yêu cầu chuyển viện lên tuyến trên là đúng theo quy định của Luật khám, chữa bệnh, Luật Bảo hiểm y tế. Mặt khác, việc chuyển tuyến sẽ khiến cơ sở khám chữa bệnh nơi chuyển bệnh nhân đến (tuyến trên) sẽ lâm vào tình trạng quá tải. Do vậy, Bộ Y tế đưa ra một số điều kiện được coi là chuyển tuyến đúng tuyến tại Điều 5 Thông tư số 14/2014/TT-BYT.

Như vậy, việc chuyển tuyến phải tùy vào từng trường hợp cụ thể. Tuy nhiên, nội dung kiến nghị của cử tri nêu trên không rõ ràng, không xác định họ tên bệnh nhân, mắc bệnh gì? Có vượt khả năng chẩn đoán, điều trị của Bệnh viện Đa khoa tỉnh hay không, do đó, UBND tỉnh không thể trả lời và chỉ đạo giải quyết cụ thể cho cử tri.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm tại Văn bản số 2425/UBND-NC.

4. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, có chế độ ưu tiên thi xét tuyển biên chế đối với giáo viên mầm non dạy hợp đồng lâu năm, có chính sách thu hút đối với giáo viên hợp đồng, vì mức lương giáo viên hợp đồng được hưởng thấp hơn nhiều so với giáo viên trong biên chế (Cử tri thành phố Pleiku).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021:

Hiện nay, việc tuyển dụng viên chức quy định chế độ và đối tượng ưu tiên được thực hiện theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức quy định đối tượng và cộng điểm ưu tiên trong kỳ thi tuyển, xét tuyển và Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày

- Số mẫu nước thành phẩm xét nghiệm chỉ tiêu thuộc mức độ B là 03 mẫu: Từ mẫu số M.18.33 đến mẫu số 18.35.21/KQTN ngày 19/02/2021 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng Gia Lai.

- Số mẫu nước thành phẩm xét nghiệm vi sinh: 12 mẫu/tháng do Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng Gia Lai xét nghiệm.

- Số mẫu nước thành phẩm để xét nghiệm phù hợp với điểm b, khoản 1 Điều 8 và Điều 16 của Thông tư số 50/2015/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế Quy định việc kiểm tra vệ sinh, chất lượng nước ăn uống, nước sinh hoạt.

- Kết quả xét nghiệm chất lượng mẫu nước thành phẩm: Kết quả xét nghiệm do Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai và Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng Gia Lai tổ chức xét nghiệm, các chỉ tiêu phù hợp với quy định tại QCVN 01:2009/BYT ngày 17/6/2009 - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống.

2. Kết quả mẫu nước thành phẩm ngẫu nhiên: Tổ chức lấy 04 mẫu nước tại phường Tây Sơn, kết quả xét nghiệm 15 chỉ tiêu thuộc mức độ A 04/04 mẫu phù hợp với quy định tại QCVN 01:2009/BYT ngày 17/6/2009 (*phiếu kết quả thử nghiệm từ số M.49.110 đến M.49.113.21/KQTN ngày 11/3/2021 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng*).

3. Đánh giá kết quả kiểm tra chất lượng nước theo kiến nghị của cử tri: Qua việc kiểm tra hồ sơ tháng 01, 02/2021 tại Công ty cổ phần cấp thoát nước Gia Lai và kiểm tra mẫu nước ngẫu nhiên tại phường Tây Sơn, Tp Pleiku, nội dung kiến nghị của cử tri “*chất lượng nước máy trên địa bàn thành phố có nhiều cặn bã, phèn nhiều, nước không trong*” tại thời điểm kiểm tra chưa có dấu hiệu như ý kiến của cử tri kiến nghị.

UBND tỉnh giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và Công ty cổ phần cấp thoát nước Gia Lai và các cơ quan liên quan thường xuyên, định kỳ tổ chức kiểm tra chất lượng nước máy để đảm bảo việc cung cấp nước vệ sinh, chất lượng cho người dân trên địa bàn tỉnh nói chung và trên địa bàn thành phố Pleiku nói riêng; cũng như tiếp nhận xử lý thông tin phản ánh kịp thời khi cử tri có kiến nghị.

6. *Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông, việc dạy học 02 buổi/ngày (bắt buộc) đối với cấp tiểu học sẽ được thực hiện trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 kể từ năm học 2020-2021 và hoàn thành vào năm học 2024-2025. Trên cơ sở Thông tư Liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/03/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/07/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập. Trong năm học 2021-2022 ngành giáo dục và đào tạo Thành phố cần bổ sung thêm 321 chỉ tiêu biên chế, trong đó 240 chỉ tiêu là giáo viên mới đảm bảo việc dạy và học. Vì vậy, đề nghị UBND tỉnh và các ngành liên quan xem xét bổ sung chỉ tiêu biên chế giáo viên cho Thành phố trong năm học tới (Cử tri thành phố Pleiku).*

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Tình trạng hiện nay của ngành

05/12/2017 của Chính phủ quy định về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ (quy định đối tượng tại Điều 2).

Đối với chính sách tuyển dụng đặc cách giáo viên có thời gian hợp đồng theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Văn bản số 5378/BNV-CCVC ngày 05/11/2019 về việc tuyển dụng đặc cách đối với giáo viên đã hợp đồng lao động và đóng BHXH từ năm 2015 trở về trước; trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện có sự vướng mắc, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Văn bản số 658/UBND-NC ngày 27/3/2020 gửi Bộ Nội vụ báo cáo cho chủ trương xét tuyển dụng đặc cách giáo viên hợp đồng lao động có đóng BHXH từ 2015 trở về trước; tuy nhiên, Bộ Nội vụ có Văn bản số 1824/BNV-CCVC ngày 12/4/2020 trả lời UBND tỉnh Gia Lai thì tỉnh không có trường hợp nào đủ điều kiện xét tuyển đặc cách theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Như vậy, quy định hiện nay không có chế độ ưu tiên đối với giáo viên hợp đồng trong thi tuyển hay xét tuyển. Việc tuyển dụng phải trên cơ sở quy định chung của pháp luật hiện hành, UBND tỉnh không tự đặt ra chế độ ưu tiên riêng trong tổ chức thi xét tuyển biên chế.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm tại Văn bản số 2425/UBND-NC.

5. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng kiểm tra chất lượng nước máy hiện nay trên địa bàn thành phố có nhiều cặn bã, phèn nhiều, nước không trong, ảnh hưởng đến đời sống của Nhân dân (Cử tri thành phố Pleiku).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay:

Sau khi nhận được ý kiến kiến nghị của cử tri, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Xây dựng có Văn bản số 291/SXD-QLCL gửi Công ty cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai đề nghị báo cáo tình hình chất lượng nước của nhà máy do công ty quản lý trên địa bàn thành phố Pleiku trong tháng 1, tháng 2 của năm 2021.

Đồng thời, Sở Xây dựng đã tổ chức lấy ngẫu nhiên một số mẫu nước trên địa bàn thành phố Pleiku để gửi các cơ quan chức năng xét nghiệm chất lượng nước theo quy định.

Ngày 09/3/2021, Sở Xây dựng cùng với UBND phường Tây Sơn, Trung tâm kỹ thuật đo lường chất lượng Gia Lai (đơn vị xét nghiệm các chỉ tiêu mẫu nước) và Công ty cổ phần cấp thoát nước Gia Lai tổ chức lấy 04 mẫu tại 04 hộ gia đình thuộc phường Tây Sơn, thành phố Pleiku có chứng kiến của hộ gia đình.

Sau khi có kết quả xét nghiệm chất lượng mẫu nước của cơ quan chức năng, kết hợp kiểm tra các hồ sơ, báo cáo số 14/BC-GLW ngày 12/3/2021 của Công ty cổ phần cấp thoát nước Gia Lai, kết quả như sau:

1. Mẫu nước thành phẩm xét nghiệm chất lượng nước trong tháng 01 và tháng 02 /2021 (tháng gần nhất) và kết quả chất lượng nước.

- Số mẫu nước thành phẩm xét nghiệm chỉ tiêu thuộc mức độ A là 12 mẫu, bao gồm 4 mẫu tại bể chứa sau xử lý trước khi đưa vào mạng lưới đường ống, 4 mẫu trên mạng đường ống và 4 mẫu cuối mạng đường ống (mẫu ngoại kiem số 02/XN-KSBT ngày 12/01/2021 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật Gia Lai).

giáo dục tinh là giáo viên, nhân viên cơ hưu của các bậc học đang thiếu nhiều so với định mức quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; mạng lưới trường, lớp, cơ sở giáo dục ở địa phương mới phát triển ở mức đáp ứng nhu cầu cơ bản, thiết yếu. Tính từ năm 2015 đến năm 2021 tổng số học sinh đến trường ở các cấp học đã tăng 43.087 học sinh tăng 12.4% so với năm 2015 nhưng biên chế giáo viên không được Trung ương bổ sung nhưng tinh vẫn phải tiếp tục cắt giảm hàng năm theo yêu cầu của Trung ương (*cụ thể trong 3 năm từ 2018-2021, đã sáp nhập giảm 84 đầu mối trường học, đạt tỉ lệ giảm 10,3 % đầu mối sự nghiệp của ngành giáo dục, đã giảm đủ 10% biên chế sự nghiệp, trong đó sự nghiệp giáo dục đã giảm 2.300 biên chế*) mặc dù UBND tỉnh đã thực hiện đồng bộ kiện toàn sắp xếp mạng lưới trường lớp, điều tiết thừa thiếu cục bộ, cắt chuyên biên chế sự nghiệp từ các khu vực khác sang nhưng vẫn không đáp ứng nhu cầu giáo viên ở mức tối thiểu để duy trì việc dạy và học.

Để xây dựng kế hoạch phát triển trường lớp và xác định nhu cầu giáo viên năm học 2021-2022, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Nội vụ đã làm việc với UBND các huyện, thị xã, thành phố để. Qua đó xác định tổng nhu cầu giáo viên cần bổ sung năm học 2021-2022 là 3.721 giáo viên (chưa tính 1.230 nhân viên còn thiếu). Trong đó: Bậc mầm non: 1.637 giáo viên; Bậc Tiểu học: 986 giáo viên; Bậc THCS: 726 giáo viên; Bậc THPT: 372 giáo viên.

Trong đó, ngành Giáo dục UBND thành phố Pleiku thiếu: 418 giáo viên (chưa tính 103 nhân viên còn thiếu). Trong đó: Bậc mầm non: 138 giáo viên; Bậc Tiểu học: 163 giáo viên; Bậc THCS: 117 giáo viên.

Trước thực trạng nêu trên và xác định nhu cầu giáo viên cho năm học 2021-2022, UBND tỉnh đã có báo cáo và kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ xem xét, đề xuất Chính phủ bổ sung đủ biên chế giáo viên cho tỉnh Gia Lai theo định mức quy định tại các Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập, để đáp ứng quy mô phát triển trường, lớp và nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn tỉnh (*tại 02 Văn bản: Văn bản số 919/UBND-NC ngày 10/7/2021 và Tờ trình số 919/TT-UBND ngày 10/7/2021 của UBND tỉnh*)

Sau khi có ý kiến của Chính phủ thống nhất với việc bổ sung biên chế giáo viên cho tỉnh, UBND tỉnh sẽ tổ chức triển khai việc bổ sung biên chế cho các huyện nói chung và thành phố Pleiku nói riêng.

7. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo bố trí đủ chỉ tiêu biên chế giáo viên cho trường THCS và THPT Kon Hà Nưng, huyện Kbang để đảm bảo công tác dạy và học của trường. Thực hiện theo Điểm a, Khoản 3, Điều 8 của Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định: Mỗi trường trung học phổ thông được bố trí tối đa 2,25 giáo viên trên một lớp. Hiện nay, trường THCS và THPT Kon Hà Nưng có 06 lớp trung học phổ thông (tương đương 13 giáo viên đứng lớp), tuy nhiên, chỉ mới có 02 giáo viên hiện có (môn Vật Lý - Kỹ thuật Công nghiệp và Giáo dục - Quốc phòng). Thời gian qua, để đảm bảo công tác dạy và học của trường, phải tăng cường, biệt phái giáo viên

của Trường THPT Lương Thế Vinh vào giảng dạy tại trường THCS và THPT Kon Hà Nùng (Cử tri huyện Kbang).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Đối với trường THCS và THPT Kon Hà Nùng, năm học 2020-2021 có 16 lớp; với 03 cán bộ quản lý, 02 nhân viên, 24 giáo viên (trong đó: 04 giáo viên biệt phái, 04 giáo viên tăng cường dạy 2 nơi và 03 giáo viên hợp đồng trong biên chế), tỉ lệ giáo viên/lớp bình quân cả 2 khối là 1,50), số giáo viên thiếu so với định mức là 6 giáo viên. Trong khi chờ cấp có thẩm quyền bổ sung biên chế để tuyển dụng giáo viên cho các trường đang thiếu giáo viên nói chung và trường THCS&THPT Kon Hà Nùng nói riêng, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ điều tiết giáo viên thừa cục bộ ở trường THPT Lương Thế Vinh, huyện Kbang và các trường THPT trên địa bàn thị xã An Khê để bổ sung cho trường THCS&THPT Kon Hà Nùng đúng với tinh thần Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đổi mới biên chế giáo dục và y tế.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: để giải quyết tình trạng thiếu giáo viên tại trường THCS&THPT Kon Hà Nùng, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo đã yêu cầu trường THPT Lương Thế Vinh xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn cử 06 giáo viên ở các bộ môn đang dôi dư để chuyển công tác đến trường THCS&THPT Kon Hà Nùng. Do vậy, đối với kiến nghị này đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm.

8. Thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục - Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông. Theo đó, từ năm học 2020-2021 sẽ triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới, bắt đầu từ lớp 1 tổ chức dạy 2 buổi/ngày. Để đảm bảo nhu cầu dạy và học trong giai đoạn 2021-2025, huyện đã tổ chức rà soát lại nhu cầu các phòng học, hiện nay các phòng học còn thiếu đối với bậc Tiểu học và THCS trên địa bàn huyện là 143 phòng (Tiểu học: 135 phòng; THCS: 8 phòng). Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng nhưng nguồn lực không đảm bảo còn thiếu 84 phòng học chưa có nguồn đầu tư. Vì vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm bố trí nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng ngành giáo dục huyện Chư Puh (Cử tri huyện Chư Puh).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay:

Theo Chương trình GDPT mới yêu cầu cấp tiểu học tổ chức dạy học 2 buổi/ngày bằng nguồn lực của địa phương, trong các năm qua đã đầu tư đáp ứng được một phần, tuy nhiên nhu cầu về kinh phí tương đối lớn, khả năng vốn của địa phương có hạn.

Căn cứ Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương cho thời kỳ 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, theo đó, tại khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết về nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện có mục chi cho xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa lán trụ sở ở xã, trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở.

Do vậy, việc bố trí nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng ngành giáo dục huyện Chư Puh do UBND huyện Chư Puh chủ động thực hiện trong nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 và các nguồn vốn khác của địa phương (như vốn chương trình mục

tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, vốn chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc...) để đầu tư xây dựng bổ sung thêm phòng học còn thiếu của huyện.

Đồng thời, nhằm nâng cao hiệu quả của việc giải quyết kiến nghị, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh chuyển nội dung kiến nghị này về cho HĐND huyện Chư Puh để theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện của UBND huyện.

C. CÁC Ý KIÉN, KIÉN NGHỊ DO BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH HĐND TỈNH THẨM TRA (51 KIÉN NGHỊ):

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi đất của các Công ty đang thực hiện các dự án trên địa bàn huyện Chư Puh nhưng hoạt động không hiệu quả, sử dụng đất không đúng mục đích và có phương án thu hồi giao lại đất cho dân sử dụng (Cử tri huyện Chư Puh).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay:

Ngày 19/6/2021, UBND tỉnh có Công văn số 2600/VP-NL ngày 19/6/2021, về việc giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND huyện Chư Puh, xã Ia Blú thống nhất xử lý dứt điểm việc thu hồi 75,3 ha đất của Công ty TNHH TM Đệ Nhất Việt Hàn để dân lấn chiếm tại xã Ia Blú, huyện Chư Puh.

Ngày 02/7/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với đại diện: UBND huyện Chư Puh, UBND xã Ia Blú và Công ty TNHH TM Đệ Nhất Việt Hàn tổ chức cuộc họp để thống nhất nội dung. Vì lý do khách quan, nên các bên chưa thống nhất được nội dung (giữa Công ty TNHH TM Đệ Nhất Việt Hàn và chính quyền địa phương chưa thống nhất việc thu hồi đất) nên chưa đủ cơ sở để xuất UBND tỉnh thu hồi đất. Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ có trách nhiệm tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan (tùy theo tình hình dịch bệnh) để sớm có quan điểm thống nhất trước khi báo cáo, đề xuất UBND tỉnh thu hồi đất.

2. Công trình công viên văn hóa các dân tộc tỉnh Gia Lai được xây dựng, hoàn thành và đưa vào sử dụng (thu hồi đất từ năm 2009 theo Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 30/3/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh). Tuy nhiên, đến nay vẫn còn 03 hộ dân của xã Ia Der, huyện Ia Grai (Puih Daih, Ksor Nip, Siu Kra) chưa được bồi thường, hỗ trợ. Ủy ban nhân dân huyện cũng đã có văn bản báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh nhưng chưa có văn bản chỉ đạo giải quyết. Vì vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, xem xét, giải quyết bồi thường, hỗ trợ cho 03 hộ dân trên (Cử tri huyện Ia Grai).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Ngày 31/12/2020, Văn phòng UBND tỉnh có Công văn số 2531/UBND-CNXD về việc liên quan đến việc bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Công viên văn hóa các dân tộc tỉnh Gia Lai. Ngày 28/4/2021, UBND huyện Ia Grai có Tờ trình số 34/TTr-UBND về việc xác định giá đất cụ thể để bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để xây dựng dự án: Công viên văn hóa các dân tộc Gia Lai tại xã Ia Dêr, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Ngày 19/5/2021, Sở Tài chính có văn bản số 1356/CV-HĐTĐGĐ, BGĐ V/v bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ giá đất cụ thể theo đề nghị của UBND huyện Ia Grai về việc xác định giá đất cụ thể để bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để xây dựng dự án: Công viên văn hóa các dân tộc Gia Lai tại xã Ia Dêr, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

Hiện nay, UBND huyện Ia Grai đang hoàn thiện phương án giá đất trình Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh thẩm định làm căn cứ phê duyệt giá đất tính tiền bồi thường theo quy định. Đồng thời, nhằm nâng cao hiệu quả của việc giải quyết kiến nghị, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh chuyển nội dung kiến nghị này về cho HĐND huyện Ia Grai để theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện của UBND huyện.

3. Hiện nay các hộ dân có đất tại khu vực Nông trường số 5, số 6, thôn 4, xã Trà Đa (thuộc khu vực của tổng đội thanh niên xung phong Sông Đà Yaly) đã hoàn thành nghĩa vụ nộp sản lượng cho Công ty Sông Đà 4. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sớm ban hành quyết định thu hồi đất để giao lại Ủy ban nhân dân thành phố tiến hành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân theo quy định để các hộ dân yên tâm đầu tư sản xuất, tái canh cây cà phê, ổn định cuộc sống vì hiện nay đa số diện tích cây cà phê ở khu vực này đã già cỗi (Cử tri thành phố Pleiku).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay:

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, ngày 11/3/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với Sở NNPTNT, Sở Xây dựng, UBND thành phố Pleiku và UBND xã Trà Đa tổ chức cuộc họp thẩm định phương án sử dụng diện tích 127,1047 ha đất của Công ty Cổ phần Sông Đà 4 bàn giao về địa phương tại thôn 04, xã Trà Đa, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai do UBND thành phố Pleiku lập (theo đề xuất tại Tờ trình số 472/TTr-UBND ngày 16/12/2020 của UBND thành phố Pleiku). Theo ý kiến thống nhất tại cuộc họp giao lại UBND thành phố Pleiku xem xét lại phương án theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 144/UBND-NL ngày 16/01/2020 (với nội dung xây dựng phương án thật kỹ, phù hợp, khả thi và xử lý thỏa đáng kiến nghị của các hộ dân).

Hiện UBND thành phố Pleiku đã xây dựng lại phương án theo Báo cáo số 436/BC-UBND ngày 08/6/2021; Sở Tài nguyên và Môi trường đang lấy ý kiến của các Sở, ngành trước khi họp thẩm định lại phương án; báo cáo, đề xuất UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

4. Theo cam kết của Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi đối với chính quyền và nhân dân địa phương (Văn bản số 182/ĐQN-KHTH ngày 09/8/2012 của Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi) đóng góp 50% kinh phí đầu tư xây dựng công trình đường Lê Lợi (đoạn Km1+500-Km2+928,25); tuy nhiên, đến nay Công ty vẫn chưa thực hiện, hiện tại đoạn đường hư hỏng nặng, khó khăn cho việc đi lại, vận chuyển hàng hóa, bụi đường gây ô nhiễm môi trường, dễ xảy ra tai nạn, mất mỹ quan đô thị. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi khẩn trương đầu tư 712 m đường Lê Lợi như đã cam kết (Cử tri thị xã An Khê).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay:

Thực hiện ý kiến chỉ đạo UBND tỉnh tại Văn bản số 1332/VP-KTTH ngày 08/4/2021 về việc triển khai Thông báo số 48-TB/VPTU ngày 30/3/2021 của Văn phòng Tỉnh ủy, UBND thị xã An Khê đã trình HĐND thị xã tại kỳ họp thứ Mười lăm (chuyên đề) và đã được HĐND thị xã thông qua tại Nghị quyết số 158/NQ-HĐND ngày 04/6/2021 về chủ trương đầu tư dự án: Đường Lê Lợi (đoạn từ đường

BTXM hiện trạng đến đường trước cổng Sư đoàn BB2); hạng mục: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước. Dự án triển khai thực hiện trong năm 2021.

Về nội dung kiến nghị này, UBND tỉnh đã chỉ đạo xử lý, giải quyết dứt điểm.

5. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sớm trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh để người dân yên tâm sản xuất, canh tác và có cơ sở đề nghị cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất (Cử tri huyện Đức Cơ).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay:

Căn cứ Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 16/4/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán rà soát hiện trạng rừng, điều chỉnh lại 3 loại rừng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Ngày 25/5/2021 UBND tỉnh đã tổ chức họp trực tuyến có sự tham gia của Huyện ủy, HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố để nghe Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo kết quả rà soát hiện trạng rừng, điều chỉnh lại 3 loại rừng tỉnh Gia Lai đến năm 2030. Trên cơ sở ý kiến tham gia tại cuộc họp này, Sở Nông nghiệp và PTNT đã hoàn chỉnh lại hồ sơ, UBND tỉnh đang trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Tờ trình số 879/TTr-UBND ngày 05/7/2021) thẩm định kết quả rà soát, điều chỉnh 3 loại rừng đến năm 2020 trước khi trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh.

Ngày 12/7/2021, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Văn bản số 4344/BNN-TCLN phúc đáp ý kiến của UBND tỉnh.

Hiện UBND tỉnh đã có 02 Văn bản số số 943/UBND-NL ngày 14/7/2021, Văn bản số số 950/UBND-NL ngày 16/7/2021, giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên cơ sở ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tiếp tục giải trình, bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 19/7/2021 để UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

6. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải làm việc với các cơ quan, đơn vị có liên quan sớm giải quyết hỗ trợ cho các hộ dân của 04 xã Ia Sao, Ia Hrung, Ia Dér, Ia Péch thuộc huyện Ia Grai có diện tích đất làm lúa, đất cà phê, hoa màu bị bồi lấp, ngập úng do việc thi công đường Hồ Chí Minh, đoạn tuyến tránh đô thị Pleiku (Cử tri thắc mắc cùng tuyến đường này nhưng các hộ dân của thành phố Pleiku đã được giải quyết hỗ trợ, còn các hộ dân của huyện Ia Grai chưa được hỗ trợ) (Cử tri huyện Ia Grai).

Kiến nghị đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết trước kỳ họp thứ Mười ba - HĐND tỉnh khóa XI (cụ thể tại Báo cáo số 146/BC-UBND ngày 08/10/2021 của UBND tỉnh về kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ Mười ba - HĐND tỉnh khóa XI).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Ngày 10/6/2021 Sở Giao thông vận tải đã làm việc với UBND huyện Ia Grai về các nội dung liên quan lĩnh vực quản lý ngành, theo đó UBND huyện chỉ đạo phòng chuyên môn của huyện phối hợp với UBND các xã có hộ dân bị ảnh hưởng tiếp tục tổng hợp các số liệu liên

quan, xác định khối lượng ảnh hưởng và chi phí hỗ trợ thiệt hại. Trên cơ sở đó, Sở Giao thông vận tải phối hợp với UBND huyện Ia Grai nghiên cứu các giải pháp hỗ trợ cho người dân phù hợp với tình hình thực tế.

7. Thời gian qua, Tổng Công ty cà phê Việt Nam đã có chủ trương bàn giao cho địa phương quản lý các công trình hồ đập thủy lợi do 07 Công ty cà phê trực thuộc Tổng Công ty cà phê Việt Nam đứng chân trên địa bàn huyện Ia Grai quản lý, khai thác để địa phương có biện pháp sửa chữa, nâng cấp phục vụ sản xuất của Nhân dân trên địa bàn, đồng thời triển khai chính sách miễn thủy lợi phí đối với các hộ dân sử dụng nước từ các công trình này, nhưng đến nay công tác bàn giao vẫn chưa hoàn thành. Do đó, để tạo điều kiện cho người dân được hưởng chính sách miễn thủy lợi phí trong sản xuất nông nghiệp, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Tổng Công ty cà phê Việt Nam chỉ đạo thực hiện công tác bàn giao các hồ thủy lợi về địa phương quản lý theo đúng quy định (Cử tri huyện Ia Grai).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay:

Các công trình này do các Công ty TNHH MTV cà phê trực thuộc Tổng Công ty cà phê Việt Nam xây dựng và đang quản lý vận hành theo quy định của Luật Thuỷ lợi 2017. Theo quy định tại Điều 26 Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, thì điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi từ cơ quan Trung ương (Tổng Công ty Cà phê Việt Nam) về cho tỉnh quản lý, thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Ngày 01/4/2021 UBND tỉnh có Văn bản số 383/UBND-NL về việc điều chuyển các hồ chứa của Tổng công ty Cà phê Việt Nam quản lý trên địa bàn tỉnh gửi Tổng công ty Cà phê Việt Nam; các chủ đập hồ, đập thủy lợi thuộc Tổng Công ty Cà phê Việt Nam. Theo đó, UBND tỉnh đề nghị "*Tổng công ty Cà phê Việt Nam chủ động làm việc với Bộ, ngành Trung ương để có ý kiến chỉ đạo về việc điều chuyển các hồ, đập thủy lợi do các công ty thành viên thuộc Tổng Công ty Cà phê Việt Nam quản lý trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Hiện nay, hầu hết các công trình hồ đập nói trên không còn hồ sơ công trình, các công trình đều bị xuống cấp, hư hỏng. Đề nghị Tổng Công ty Cà phê Việt Nam chỉ đạo các công ty thành viên thực hiện rà soát, khôi phục lại hồ sơ thiết kế, hồ sơ tài chính, hồ sơ phục vụ công tác điều chuyển theo quy định*".

Ngày 20/5/2021, Bộ Tài chính có Văn bản số 5263/BTC-QLCCS về việc bàn giao công trình thủy lợi về địa phương quản lý. Theo đó, Bộ Tài chính có ý kiến như sau: (1). Theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 1 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ thì đất, nhà, công trình và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng thì thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP. Vì vậy, trường hợp các công trình hồ, đập thủy lợi do Công ty Cà phê Việt Nam quản lý trên địa bàn tỉnh Gia Lai và các địa phương khác thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP thì phải thực hiện sắp xếp lại, xử lý theo đúng quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP; trong đó, trường hợp Tổng Công ty Cà phê Việt Nam không có nhu cầu sử dụng thì thực hiện chuyên giao về địa phương quản

lý theo quy định tại Điều 13, Nghị định số 167/2017/NĐ-CP. (2) Ngoài ra, công trình hồ, đập thủy lợi là tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, việc quản lý, khai thác, xử lý được quy định tại Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về việc quản lý, sử dụng và khai thác kết cấu hạ tầng thủy lợi. (3) Đề nghị Tổng Công ty Cà phê Việt Nam căn cứ quy định của pháp luật để rà soát, báo cáo Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp xem xét, xử lý đối với các công trình hồ, đập thủy lợi do Tổng Công ty Cà phê Việt Nam quản lý theo đúng chế độ quy định.

Về nội dung kiến nghị này, UBND tỉnh đã kiến nghị xử lý, giải quyết dứt điểm theo thẩm quyền.

8. Hai năm qua, trên địa bàn huyện xuất hiện tình trạng rừng trồng cây keo lai từ 1-3 năm bị khô ngọn và chết nhiều, nhất là vào mùa khô, diện tích chết chiếm trên 61,33% diện tích trồng nên hiệu quả không cao, rất khó khăn cho công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia trồng rừng, phát triển rừng. Do đó, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn phối hợp với các Viện Nghiên cứu lâm nghiệp nghiên cứu, lựa chọn một số giống cây lâm nghiệp bản địa, phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu của từng địa phương để phục vụ công tác trồng rừng đạt hiệu quả (Cử tri huyện Chư Púh).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay:

- Về nguyên nhân cây trồng rừng bị chết: rong những năm gần đây khí hậu biến đổi phức tạp, nắng nóng kéo dài trong nhiều tháng liền dẫn đến cây trồng rừng bị chết, ngoài ra một số huyện trồng rừng bị chết có hiện tượng nhiễm sâu, bệnh, Sở đã kiểm tra và hướng dẫn Văn bản số 2186/SNNPTNT-CCKL ngày 19/8/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc Hướng dẫn thống kê, phân loại và đề xuất khắc phục diện tích rừng trồng thiệt hại do nắng hạn cho các địa phương, đơn vị thực hiện theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2019 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiên tai, dịch bệnh; Thông tư Liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT của Bộ Nông nghiệp và PTNT- Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Thực hiện Văn bản số 219/TCLN-PTR ngày 04/3/2021 của Tổng cục Lâm nghiệp về việc tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp và thực hiện kế hoạch trồng rừng. Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Công văn số 717/SNNPTNT-CCKL ngày 18/3/2021 về việc tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp và thực hiện kế hoạch trồng rừng gửi UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị chủ rừng trên địa bàn tỉnh. Hiện Trung tâm Lâm nghiệp nhiệt đới đang triển khai thực hiện dự án phát triển giống cây lâm nghiệp cho các vùng sinh thái khu vực Tây Nguyên giai đoạn 2021 – 2025.

* Nhằm nâng cao hiệu quả của việc giải quyết kiến nghị, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh chuyển nội dung kiến nghị này về cho HĐND huyện Chư Púh để theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện của UBND huyện trong việc liên hệ với các đơn vị có nguồn giống phù hợp để có giống tốt trồng rừng theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 717/SNNPTNT-CCKL nêu trên.

9. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét việc vận hành khai thác, sử dụng hồ Thủy lợi Ia Mor, huyện Chư Prông, công trình đã hoàn thành nhưng vẫn chưa được đưa vào sử dụng, phục vụ sản xuất của Nhân dân (Cử tri thành phố Pleiku).

Dự án Hồ chứa nước Ia Mor được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt đầu tư tại các Quyết định: số 2954/QĐ-BNN-XD ngày 27/10/2005; số 3515/QĐ-BNN-XD ngày 09/12/2009; số 2147/QĐ-BNN-XD ngày 06/9/2012; số 4387/QĐ-BNN-XD ngày 30/10/2015; số 5023/QĐ-BNN-XD ngày 07/12/2015; số 2390/QĐ-BNN-XD ngày 16/6/2016 phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư công trình thủy lợi Hồ chứa nước Ia Mor tỉnh Gia Lai – Đăk Lăk.

Hiện nay cụm công trình đầu mối đã thi công xây dựng cơ bản hoàn thành nhưng chưa tích nước. Hệ thống kênh chính Tây, kênh chính Đông đang được triển khai thi công xây dựng, dự kiến hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng trong năm 2021. Đây là công trình thủy lợi liên tỉnh do Bộ Nông nghiệp và PTNT tổ chức quản lý vận hành theo quy định của Luật Thủy lợi năm 2017.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị và UBND huyện Chư Prông nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh tổ chức xây dựng vùng tưới thuỷ lợi Ia Mor và báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT đề xuất Chính phủ trình Quốc Hội xem xét tại Tờ trình số 2055/TTr-UBND ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh về việc đề xuất dự án: Công trình thủy lợi Hồ chứa nước Ia Mor giai đoạn 3 (Sắp xếp ổn định dân cư vùng biên giới và xây dựng hệ thống kênh) có phát sinh tiêu chí dự án quan trọng quốc gia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Quyết định số 1921/QĐ-BNN-KH ngày 05/5/2021 về việc giao thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư Dự án Hệ thống kênh nhánh công trình thủy lợi hồ chứa nước Ia Mor để cấp nước tưới cho các khu tưới hiện hữu trong vùng dự án đã được xác định tại huyện Chư Prông từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có), đồng thời giao Ban quản lý đầu tư và xây dựng thủy lợi 8 lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư trình Bộ trước ngày 25/5/2021 để xem xét phê duyệt.

Đây là dự án lớn cần có thời gian, lộ trình và phân kỳ thực hiện cho phù hợp nhằm khai thác hiệu quả công trình và đảm bảo mục tiêu ổn định an ninh, quốc phòng vùng biên giới Tây Nam. Là công trình phục vụ 02 tỉnh với diện tích trên 10.000 ha, do vậy để đảm bảo vận hành phải do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các sở, ngành và địa phương phối hợp quản lý.

* Về nội dung kiến nghị này, UBND tỉnh đã kiến nghị xử lý, giải quyết theo thẩm quyền.

10. Tuyến đường Tỉnh lộ 669 (đoạn kết nối đường Quang Trung - Quốc lộ 19 qua các phường Ngô Mây, An Phước) có mặt đường hẹp (rộng 5,5m), lề đường 2 bên nhỏ (mỗi bên rộng 1m), tuy nhiên, lại có mật độ lưu lượng xe tham gia giao thông lớn, nhiều đoạn hư hỏng xuống cấp, lề đường xói lở, hệ thống thoát nước có đoạn chưa được đầu tư, có đoạn được đầu tư hệ thống thoát nước nhưng lại không được lắp đặt tấm đan, gây nguy hiểm và mất an toàn cho người và phương tiện khi tham gia giao thông. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải

tiến hành khảo sát, có kế hoạch đầu tư nâng cấp, mở rộng nền, mặt đường, hệ thống thoát nước, lắp đặt tấm đan đồng bộ trên toàn tuyến để đảm bảo an toàn giao thông và đời sống của các hộ dân hai bên đường (Cử tri thị xã An Khê).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Đường tỉnh 669 đoạn qua địa bàn thị xã An Khê dài 17Km (từ Km0 – Km17+00), tuyến được đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng đã lâu (từ năm 2010) với quy mô đường cấp IV, mặt đường bê tông nhựa rộng 5,5m; nền đường rộng 7,5m. Qua thời gian khai thác, lưu lượng xe lưu thông tăng cao làm hư hỏng mặt đường. Để đảm bảo an toàn giao thông cũng như duy trì tuổi thọ công trình, trong các năm qua, Sở Giao thông vận tải sử dụng vốn bảo trì đường bộ để sửa chữa hư hỏng mặt đường đoạn qua phường Ngô Mây và An Phước dài 4,5Km và xây dựng rãnh thoát nước dọc bằng móng xây, tarmac lát (hở) chiều dài 6.400m, các vị trí qua nhà dân có bố trí 3 tấm đan. Hiện nay việc đi lại, lưu thông trên tuyến được thuận lợi, thông suốt an toàn.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm tại Văn bản số 2425/UBND-NC.

11. Địa bàn thị xã An Khê hiện tại có 15,2 km đường Quốc lộ 19 đi qua, là một trong những tuyến đường quan trọng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội thị xã An Khê và tỉnh Gia Lai. Đoạn đi qua thị xã An Khê có nhiều điểm xuống cấp, mặt đường đã bong tróc, hư hỏng nặng (riêng đoạn từ phường Ngô Mây đi xã Song An hệ thống thoát nước không có nắp đậy, gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông); đồng thời, trong nhiều năm chưa có nạo vét hệ thống thoát nước dọc trực Quốc lộ 19 qua thị xã An Khê. Để đảm bảo an toàn giao thông, góp phần tạo mỹ quan đô thị và chống ngập úng cục bộ, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Tổng cục đường bộ Việt Nam, Cục quản lý đường bộ III, Công ty Cổ phần quản lý và sửa chữa đường bộ Gia Lai quan tâm, xem xét cho nâng cấp, sửa chữa tuyến đường Quang Trung (thuộc Quốc lộ 19) đoạn qua trung tâm thị xã; lắp đặt tấm đan hệ thống thoát nước (đoạn qua phường Ngô Mây); có kế hoạch nạo vét hệ thống thoát nước dọc Quốc lộ 19 đi qua thị xã An Khê (Cử tri thị xã An Khê).

12. Hiện nay, trên trực Quốc lộ 19 tại một số khu vực có các trường học nhưng chưa có vạch kẻ dành cho người đi bộ, gây nguy hiểm cho các cháu học sinh khi đi qua đường, cụ thể: Tại địa bàn phường An Bình (có Trường Mẫu giáo Sơn Ca, Trường Tiểu học Trần Quốc Toản, Trường THCS Nguyễn Viết Xuân), địa bàn phường Ngô Mây (có trường Mẫu giáo Tuổi Thơ), địa bàn xã Song An (có trường Mẫu giáo Hoa Mai, Trường Tiểu học Trần Phú cơ sở 1 và cơ sở 2, Trường THCS Mai Xuân Thưởng). Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với Cục đường bộ III - Bộ Giao thông vận tải sớm có kế hoạch kẻ vạch ưu tiên, tạo điều kiện cho các cháu học sinh qua đường an toàn.

*** Đối với kiến nghị số 11 và 12 liên quan đến Quốc lộ 19 đoạn qua thị xã An Khê nêu trên, kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay như sau:**

Ngày 10/12/2020, Cục QLĐB III có Văn bản số 2230/CQLĐBIII-QLBTĐB, theo đó:

- Về phát sinh hư hỏng mặt đường đã được Cục QLĐB III chỉ đạo đơn vị duy tu vá sửa hiện nay khai thác bình thường; Đồng thời trong kế hoạch bảo trì năm 2021, được Tổng cục DBVN phê duyệt sửa chữa mặt đường đoạn Km72- Km73,

Km77+600-Km79 do Ban QLDA 5 làm chủ đầu tư và hiện nay đang triển khai thi công. Ngoài ra, đoạn Km67-Km70+740 được đầu tư nâng cấp, cải tạo đường hiện hữu và đoạn Km70+740-Km83+600 đầu tư xây dựng tuyến tránh thị xã An Khê thuộc dự án Tăng cường kết nối khu vực Tây Nguyên sẽ được triển khai trong năm 2021.

- Về thoát nước dọc: Đoạn rãnh thoát nước dọc cù tri phản ánh là Km75 - Km76 (đoạn qua phường Ngô Mây) đây là đoạn rãnh hở tiết diện hình thang nên không có tẩm đan. Hiện tại đoạn rãnh đảm bảo thoát nước bình thường.

- Đối với các vị trí vạch kẻ đường (vạch người đi bộ, tim đường): Cục QLĐB III đã chỉ đạo đơn vị quản lý đường bộ rà soát bổ sung.

13. Hiện nay, thủy điện An Khê - Kanak đã lắp đặt quan trắc tự động nhưng chưa chia sẻ quyền truy cập xem và giám sát số liệu nước xả sau đập (chỉ chia sẻ hình ảnh camera không hiện dữ liệu). Đề nghị UBND tỉnh đề nghị Công ty thủy điện An Khê - Kanak cung cấp quyền truy cập giám sát việc vận hành xả nước sau đập An Khê và Kanak để chủ động có phương án ứng phó với công tác phòng, chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn cho toàn tỉnh, nhất là các địa phương vùng hạ lưu đập (An Khê, Đak Pơ, Kông Chro, Ia Pa, Ayun Pa, Phú Thiện, Krông Pa). Đồng thời, qua số liệu quan trắc trực tiếp sẽ giám sát chặt chẽ việc chấp hành về quy trình vận hành các đập thủy điện An Khê - Kanak thay vì báo cáo qua văn bản.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay:

Căn cứ Quyết định số 878/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Ba.

Hiện nay, Công ty thủy điện An Khê-Kanak đã lắp đặt thiết bị giám sát lưu lượng nước sau đập bằng hình ảnh trực quan qua Camera giám sát hình ảnh được lắp đặt tại tường cánh bên phải sau đập An Khê để quan sát lưu lượng xả nước về hạ du với các mốc được kẻ tại tường cánh bên trái đập tương ứng với lưu lượng là: 4m³/s, 6m³/s, 8m³/s và 30m³/s.

Ngày 31/7/2020, Công ty thủy điện An Khê-Kanak đã hợp đồng với Công ty TNHH Điện Xanh Gia Lai lắp đặt hệ thống thiết bị giám sát, khai thác sử dụng tài nguyên nước tự động theo Thông tư số 47/2017/TT-BTNMT 07/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

Sau khi Công ty đã lắp đặt xong và đưa vào vận hành hệ thống thiết bị giám sát, khai thác sử dụng tài nguyên nước tự động. Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ yêu cầu Công ty kết nối về sở. Đồng thời, đề nghị UBND các huyện, thị xã phía sau đập An Khê đầu tư, lắp đặt thiết bị để tiếp nhận các số liệu phục vụ cho công tác giám sát lưu lượng xả sau đập An Khê cũng như chủ động trong công tác ứng phó với các tình huống mưa, bão.

14. Cử tri thị xã Ayun Pa rất phấn khởi khi được UBND tỉnh quan tâm đầu tư kinh phí xây dựng Tỉnh lộ 668; tuy nhiên, khi xây dựng công trình này, hệ thống mương thoát nước chưa được đầu tư đồng bộ, do đó sau khi công trình Tỉnh lộ 668 hoàn thành, mặt đường cao hơn so với nền nhà của phần lớn người dân tại tuyến đường này. Do đó, vào mùa mưa nước không thể thoát được, chảy vào nhà dân gây ngập úng, ảnh hưởng đến cuộc sống, sinh hoạt của người dân, trong đó có khu vực gần trường Trung học cơ sở Phạm Hồng Thái (đây là khu vực đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, đời sống còn gặp nhiều khó khăn). Đề nghị UBND tỉnh xem xét, đầu tư xây dựng hệ thống mương thoát nước tại các khu vực có đồng dân cư sinh sống trên

tuyến đường này.

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021:

Trong các năm qua bằng nguồn vốn bảo trì đường bộ, Sở Giao thông vận tải đã triển khai xây dựng mặt đường đoạn qua đô thị thị xã từ Km1 - Km5 và hệ thống thoát nước dọc một số đoạn (*dài 480m từ Km2-Km3*) trên tuyến Đường tỉnh 668, đảm bảo an toàn giao thông đi lại thuận tiện cho nhân dân, đã góp phần giải quyết việc thoát nước tại khu vực này. Do nguồn vốn bảo trì còn hạn hẹp nên trước mắt ưu tiên xây dựng các khu vực dân cư sinh sống tập trung đông đúc, thường xuyên bị ngập nước.

Về đầu tư hệ thống thoát nước dọc trên đoạn tuyến qua khu đô thị thị xã phải theo quy hoạch của địa phương, đồng thời, UBND thị xã phải xem xét việc bố trí nguồn vốn của thị xã để đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống thoát nước trong khu vực đô thị phù hợp với quy hoạch địa phương và chỉnh trang đô thị của thị xã.

Đề nghị HĐND tỉnh giao Thường trực HĐND tỉnh chuyển kiến nghị này về HĐND thị xã Ayun Pa để theo dõi, giám sát việc thực hiện.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2020.

15. Năm 2019, Bộ Giao thông vận tải đã phê duyệt dự án cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25, trong đó có đoạn tuyến qua thị xã Ayun Pa, hiện nay công trình này đang thi công. Tuy nhiên, trong quá trình thi công, khi đến địa bàn xã Ia Rtô lại chỉ xây dựng mương thoát nước dọc ở một bên đường, do đó vào mùa mưa nước chảy vào nhà dân, gây ngập úng, ảnh hưởng đến đời sống của Nhân dân trên địa bàn. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo Sở Giao thông vận tải có ý kiến với Ban Quản lý dự án 6 - Bộ Giao thông vận tải, khi triển khai dự án cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25, đoạn tuyến qua thị xã Ayun Pa, quan tâm xây dựng mương thoát nước ở cả hai bên đường.

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021:

Đối với việc xây dựng mương thoát nước dọc trên Quốc lộ 25 tại địa bàn xã Ia Rtô, qua kiểm tra Sở Giao thông vận tải đã trao đổi với Ban QLDA 6 việc bổ sung thêm mương thoát nước dọc. Hiện nay Ban QLDA 6 đã có Văn bản gửi Bộ Giao thông vận tải cho phép bổ sung điều chỉnh một số hạng mục trong đó đoạn qua xã Ia Rtô, đề nghị bổ sung thêm 687,58m rãnh dọc tại khu vực này, qua đó Bộ Giao thông vận tải đã chấp thuận tại Văn bản số 11986/BGTVT-CQLXD ngày 27/11/2020 về việc điều chỉnh, bổ sung một số hạng mục thuộc các Gói thầu số 2.7 và 2.8 Dự án thành phần 2 thuộc Dự án cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25. Như vậy, trong thời gian tới sẽ tiến hành thi công đảm bảo việc thoát nước tại khu vực này; UBND tỉnh giao Sở Giao thông vận tải tiếp tục theo dõi, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh để phục vụ hoạt động giám sát tại kỳ họp tới.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Đối với việc xây dựng mương thoát nước dọc trên Quốc lộ 25 tại địa bàn xã Ia Rtô. Ban QLDA 6 đã có Văn bản gửi Bộ GTVT cho phép bổ sung điều chỉnh một số hạng mục trong đó đoạn qua xã Ia Rtô, đề nghị bổ sung rãnh dọc tại khu vực này, qua đó Bộ GTVT đã chấp thuận tại Văn bản 11986/BGTVT-CQLXD ngày 27/11/2020 V/v điều chỉnh, bổ sung một số hạng mục thuộc các Gói thầu số 2.1 và 2.8 Dự án thành phần 2 thuộc Dự án cải

tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25. Đến nay việc bồi sung hạng mục thoát nước tại khu vực này đã được Ban QLDA 6 chỉ đạo đơn vị thi công bồi sung hoàn thành hơn 540m rãnh.

* Về nội dung kiến nghị này, UBND tỉnh đã kiến nghị xử lý, giải quyết dứt điểm theo thẩm quyền.

16. Tuyến đường tỉnh 663, huyện Chư Prông có chiều dài khoảng 47 km, điểm đầu Km0+000 giao với Km188+200 - Quốc lộ 19, thuộc xã Bầu Cạn, huyện Chư Prông; điểm cuối là Km47+000 giao với Km172 Quốc lộ 14C trên tuyến biên giới thuộc xã Ia Púch, huyện Chư Prông. Đoạn từ Km0+000 :- Km 33+300 đã được đầu tư mặt đường nhựa rộng 5,5m, tuy nhiên một số đoạn lề đường bị xói lở, mặt đường còn nhỏ chưa đảm bảo an toàn giao thông, đoạn từ Km 33+300 đến cuối tuyến (dài 14km) hiện là đường cấp phối, vào mùa khô bụi, ghồ ghề, khó đi; vào mùa mưa thường xuyên lầy lội, trơn trượt. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm ưu tiên đầu tư nâng cấp tuyến đường trên để đảm bảo an toàn giao thông, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và giữ vững an ninh quốc phòng trên tuyến biên giới (Cử tri huyện Chư Prông).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Đường tỉnh 663 có chiều dài 47,3Km, hiện tại còn 14Km (đoạn từ Km33+300 đến cuối tuyến, là đường đất). Dự án nâng cấp cải tạo đường tỉnh 663 (trong đó có đoạn tuyến 14Km là đường đất nêu trên) đã được đưa vào danh mục các dự án khởi công mới năm 2021. Ngày 24/11/2020 UBND tỉnh đã có Văn bản số 2374/UBND-KTTH, theo đó giao Sở Giao thông vận tải lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt, do Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh Gia Lai làm chủ đầu tư. Hiện nay, Ban QLDA tỉnh đang triển khai các bước chuẩn bị đầu tư dự án.

17. Tuyến đường liên xã Ia Drăng đi xã Ia O và xã Ia Púch, huyện Chư Prông có chiều dài hơn 20km, đã được đầu tư mặt đường láng nhựa và đưa vào sử dụng đã lâu, đến nay đã xuống cấp hư hỏng nhiều đoạn, mặt đường bong tróc, nứt vỡ lớp mặt, lộ kết cấu đá dăm tiêu chuẩn, xuất hiện nhiều ổ gà lớn ảnh hưởng đến việc đi lại vận chuyển hàng hóa, nông sản của Nhân dân trên địa bàn, nguy cơ mất an toàn giao thông. Tuy nhiên, để đầu tư nâng cấp tuyến đường trên thì ngân sách huyện chưa đủ khả năng bố trí, vì vậy đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm hỗ trợ đầu tư nâng cấp tuyến đường trên để đảm bảo an toàn giao thông, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh khu vực biên giới của huyện (Cử tri huyện Chư Prông)

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Tuyến đường liên xã Ia Drăng đi xã Ia O và xã Ia Púch, huyện Chư Prông có chiều dài hơn 20km, thuộc quản lý của UBND huyện Chư Prông, theo phân cấp tại Quyết định số 30/2017/QĐ-UBND ngày 12/10/2017 của UBND tỉnh. Hàng năm UBND huyện có trách nhiệm bố trí kinh phí để duy tu sửa chữa đảm bảo lưu thông đi lại của nhân dân, cũng như nâng cao hiệu quả khai thác của tuyến đường. Do đó, đề nghị HĐND tỉnh giao Thường trực HĐND tỉnh, chuyển nội dung kiến nghị về HĐND huyện để theo dõi, giám sát việc thực hiện của UBND huyện Chư Prông.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND

tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2020.

18. Cử tri huyện Chư Sê tiếp tục đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết thu hồi đất của Công ty TNHH MTV Cao su Mang Yang với diện tích 294.000 m² tại xã Bờ Ngoong và xã Bar Măih, huyện Chư Sê để giao lại cho địa phương quản lý. Đề nghị UBND tỉnh ban hành thông báo thu hồi đất của Công ty TNHH MTV Cao su Chư Sê với diện tích 14.256 m² tại các xã Ia Glai và xã Ia Hlop, huyện Chư Sê để phát triển kinh tế - xã hội đáp ứng nhu cầu của Nhân dân và địa phương (Cử tri huyện Chư Sê).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021:

Từ năm 2017 đến năm 2020, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có nhiều văn bản hướng dẫn UBND huyện Chư Sê lập hồ sơ thủ tục thu hồi đất theo đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, UBND huyện chưa nghiêm túc thực hiện.

Đối với các hồ sơ đầy đủ thủ tục theo đúng quy định pháp luật, UBND tỉnh đã thu hồi và giao cho UBND huyện Chư Sê quản lý như: Đất xây dựng thao trường huấn luyện của Ban chỉ huy quân sự huyện Chư Sê, đất đường dây điện 22 KvA đi xã Chư Pơng,... Đối với diện tích đất chưa thu hồi, trước hết trách nhiệm của UBND huyện Chư Sê phải phối hợp với Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê và các đơn vị có liên quan rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương để lập hồ sơ đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay:

Hiện nay, UBND huyện Chư Sê vẫn chưa thực hiện đảm bảo yêu cầu của UBND tỉnh chỉ đạo. UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của UBND huyện Chư Sê đảm bảo theo tiến độ.

Đồng thời, để nâng cao hiệu quả trong việc giám sát việc giải quyết kiến nghị, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh chuyển nội dung kiến nghị này về cho HĐND huyện Chư Sê để trực tiếp theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện của UBND huyện.

19. Kho hàng của Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển miền núi Gia Lai (nằm trên phần đất thuộc xã Cư An, huyện Đak Po) là đất công thuộc quản lý của tỉnh đã không sử dụng nhiều năm (nội dung này cử tri huyện đã kiến nghị, được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời tại Kỳ họp thứ Mười một, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI); tuy nhiên, trên thực tế kho hàng vẫn không sử dụng, hiện tại bị xuống cấp, bỏ không. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh có biện pháp quản lý đối với phần đất công cho thuê tại địa phương để tránh trường hợp đất không sử dụng gây lãng phí (Cử tri huyện Đăk Po)

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Kiến nghị này đã được Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp tại Báo cáo số 145/BC-HĐND ngày 29/11/2019 về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ Mười một - HĐND tỉnh khóa XI. Ngày 28/5/2020 UBND tỉnh đã có Báo cáo 60/BC-UBND về kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri phục vụ hoạt động giám sát của Thường trực HĐND tỉnh khóa XI (tại kiến nghị số 16); Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức buổi giám sát và có Báo cáo số 167/BC-HĐND ngày 04/7/2019 như vậy, kiến nghị này đã được Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp

và giám sát xong và báo cáo Kỳ họp thứ Mười ba, HĐND tỉnh khóa XI.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2020.

20. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, tăng định mức hỗ trợ làm đường giao thông nông thôn (1,3 - 1,5 tỷ đồng/km) đối với các huyện phía Đông nói chung, huyện Đak Pơ nói riêng để khi thi công công trình thực hiện xử lý, gia cố phần nền móng trước khi làm mặt đường (vì tính chất và cấu tạo nền đường ở khu vực này yếu, mùa mưa dễ bị thấm và đọng nước, thêm vào đó các xe chở nông sản mía, mỳ lưu thông trên địa bàn có trọng tải lớn nên mặt đường nhanh bị xuống cấp, hư hỏng, hao mòn) (Cử tri huyện Đak Pơ).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Kiến nghị này đã được Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp tại Kỳ họp thứ Mười ba (Báo cáo số 165/BC-HĐND ngày 04/7/2020), UBND tỉnh đã có Báo cáo số 146/BC-UBND ngày 08/10/2020 về kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Mười ba - HĐND tỉnh khóa XI (tại kiến nghị số 5); Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức giám sát và có Báo cáo số 177/BC-HĐND ngày 30/11/2020; trên cơ kiến nghị của cử tri, tại Kỳ họp lần này UBND tỉnh đã có Tờ trình số 2355/TTr-UBND ngày 19/11/2020, trình HĐND tỉnh về nội dung nêu trên; như vậy, kiến nghị này đã được Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp và giám sát xong.

21. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, đầu tư công trình thủy lợi trên địa bàn huyện Đak Pơ (Trạm bơm Cây Ké, xã Tân An) để cung cấp nước tưới, phục vụ sản xuất nông nghiệp của Nhân dân (Cử tri huyện Đak Pơ).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Việc đầu tư Trạm bơm Cây Ké là cần thiết để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân trong quá trình phát triển sản xuất. Tuy nhiên, đây là hạng mục nhỏ thuộc thẩm quyền của UBND huyện đầu tư trên cơ sở nguồn vốn phân cấp quản lý của tỉnh cho huyện giai đoạn 2021-2025. Đề nghị HĐND tỉnh giao Thường trực HĐND tỉnh chuyển nội dung kiến nghị này về cho HĐND huyện Đak Pơ để theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện của UBND huyện.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Ngày 07/5/2021, UBND tỉnh có Văn bản số 511/UBND-KTTH để báo cáo việc xây dựng kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2026, theo đó: UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với huyện Đak Pơ và các ngành liên quan đề xuất việc điều chuyển trạm bơm hiện có từ huyện Krông Pa sang để sử dụng.

22. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, đầu tư đối với 02 công trình đường xi măng kết nối 02 khu vực xã Cư An, huyện Đak Pơ đi xã Kong Lơng Khơng, huyện Kbang và xã Cư An, huyện Đak Pơ đi xã Thành An, thị xã An Khê để thuận lợi giao thông đi lại và phát triển kinh tế giữa các khu vực (Cử tri huyện Đak Pơ).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Dự kiến giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh phân bổ có mục tiêu từ nguồn vốn đầu tư ngân sách tỉnh cho các huyện để đầu tư cho giao thông (gồm cả giao thông đô thị). Đề nghị huyện rà soát, xem xét sự cần thiết các dự án để sắp xếp triển khai cho các dự án trọng tâm, trọng điểm, có tính lan tỏa. Ngoài ra hàng năm tỉnh bố trí 100 tỷ đồng để thực hiện chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kinh mương để đầu tư cho các huyện, huyện có thể xem xét đăng ký triển khai từ

nguồn giao thông nông thôn. Do đó, thời gian đến UBND huyện Đak Pơ chủ động triển khai từ các nguồn vốn nêu trên. Đề nghị HĐND tỉnh giao Thường trực HĐND tỉnh chuyển nội dung kiến nghị này về cho HĐND huyện Đak Pơ để theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện UBND huyện.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2020

23. Hiện nay, nhiều hộ gia đình có hộ khẩu tại nơi khác đang sử dụng đất nông nghiệp tại xã Yang Bắc, huyện Đak Pơ (gọi là hộ xâm phạm canh). Năm 2002, Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ này sử dụng vào mục đích trồng cây hàng năm với thời hạn 10 năm, sử dụng đến năm 2012 (bằng 1/2 thời gian giao đất theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 64/1993/NĐ-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ). Theo quy định tại Điều 13 Nghị định 64 quy định: “Đối với đất vượt hạn mức của hộ gia đình, được giải quyết như sau: Thời hạn sử dụng phần đất vượt hạn mức của hộ gia đình bằng 1/2 thời hạn giao đất theo quy định tại khoản 1 Điều 4 của bản quy định này. Sau thời hạn đó, nếu hộ gia đình có yêu cầu tiếp tục sử dụng thì được Nhà nước cho thuê theo hợp đồng có thời hạn; nếu Nhà nước thu lại đất thì hộ gia đình được bồi hoàn theo quy định của Nhà nước”.

Theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều 67 Luật Đất đai 2003; khoản 8 Điều 210 Luật Đất đai năm 2013 thì các trường hợp sử dụng đất nông nghiệp vượt hạn mức do được giao trước ngày 01/01/1999 bằng phần hai thời hạn quy định (10 năm), sau đó phải chuyển sang thuê đất (khi hết thời hạn).

Tuy nhiên, cù tri kiến nghị từ trước đến nay, các hộ gia đình này chỉ được Nhà nước giao, công nhận tổng diện tích đất dưới 02 ha. Do đó, đề nghị Nhà nước xem xét được tiếp tục sử dụng mà không phải chuyển sang thuê đất.

Theo quy định tại điểm d Điều 106 Luật Đất đai năm 2013 Nhà nước thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp cấp không đúng mục đích sử dụng đất hoặc thời hạn sử dụng đất hoặc nguồn gốc sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn địa phương tháo gỡ, giải quyết các trường hợp nêu trên để đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho người dân (Cù tri huyện Đak Pơ).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay:

Ngày 26/02/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn số 666/STNMT-ĐKTK hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố. Qua đó đề UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm kiểm tra, xem xét, quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng thời hạn sử dụng đất, thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 26 Điều 1 của Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai (Nghị định 148/2020/NĐ-CP).

- Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai có trách nhiệm thực hiện việc thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận thu hồi theo quyết định thu hồi Giấy chứng nhận của UBND cấp huyện theo quy định tại điểm e khoản 26 Điều 1 của Nghị định 148/2020/NĐ-CP; trình UBND cấp huyện cấp lại Giấy chứng nhận cho người sử

dụng đất theo đúng thời hạn sử dụng đất quy định, thực hiện theo quy định tại khoản 8 Điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về.

- UBND huyện Đak Pơ có trách nhiệm xử lý kiến nghị của cử tri huyện Đak Pơ theo hướng dẫn nêu trên, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường. Ngày 26/3/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Văn bản số 68/UBND-TNMT ngày 24/3/2021 của UBND huyện Đak Pơ “Báo cáo Kết quả việc thực hiện xử lý kiến nghị của cử tri huyện Đak Pơ”

Theo đó, UBND huyện Đak Pơ đã yêu cầu UBND các xã, thị trấn kiểm tra, rà soát và thông báo các trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trong hạn mức được giao quy định tại Điều 129 Luật Đất đai năm 2013 nhưng Giấy chứng nhận đã cấp không đúng thời hạn sử dụng đất (cấp 10 năm) theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 64/1993/NĐ-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ) báo cáo về UBND huyện Đak Pơ để kiểm tra, xem xét, quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định tại Điều 1 Khoản 26 Điều 1 của Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai.

* Để nâng cao hiệu quả của việc giải quyết kiến nghị, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh chuyển nội dung kiến nghị này về cho HĐND huyện Đak Pơ để theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện của UBND huyện.

24. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh xác định cụ thể lại diện tích đất quốc phòng dành cho việc quy hoạch sân bay Đức Cơ; đồng thời, có kế hoạch cùng với huyện tiến hành đền bù, giải tỏa đối với 17 hộ dân đang sinh sống tại khu vực này. Vì các hộ sinh sống tại đây đã lâu, nhà ở đã xuống cấp, hư hỏng nhưng do đất ở nằm trong phạm vi quy hoạch sân bay Đức Cơ nên không được phép xây dựng lại nhà ở; các hộ dân đều có nguyện vọng được xây dựng lại nhà ở hoặc đền bù, giải tỏa để chuyển đến nơi ở khác nhằm ổn định cuộc sống (Cử tri huyện Đức Cơ).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay:

Sân bay Đức Cơ là sân bay đã chiến của chế độ cũ; sau năm 1975 Quân đội Việt Nam tiếp quản, năm 1997, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 407/TTrg ngày 13/6/1997 về việc phê duyệt quy hoạch đất quốc phòng do quân đội quản lý trên địa bàn Quân khu V; theo đó, diện tích đất Sân bay Đức Cơ có tổng diện tích theo quy hoạch là 420 ha. Năm 2011, sân bay Đức Cơ được xác định lại ranh giới và cắm mốc quản lý có diện tích 275.762 m² (27.6 ha).

Do bị lấn, chiếm, ngày 23/4/2018, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh có Tờ trình đề nghị Bộ Tư lệnh quân khu 5 và Bộ Tổng tham mưu quân khu 5 với nội dung xin chuyển mục đích sử dụng đất quốc phòng để bàn giao cho địa phương quản lý.

Ngày 10/4/2020, Bộ Tư lệnh Quân khu 5 có Công điện số 695/BCH-TM về đề xuất phương án xử lý đối với các điểm đất quốc phòng bị tranh chấp, lấn chiếm theo đó Bộ Quốc phòng đồng ý chuyển giao các điểm đất quốc phòng bị lấn chiếm về địa phương quản lý trong đó có điểm đất Sân bay Đức Cơ. Liên quan nội dung này, ngày 13/4/2020, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh đã có Công văn số 2209/BCH-TM yêu cầu Ban chỉ huy quân sự huyện Đức Cơ phối hợp với các cơ quan chức năng hoàn thiện hồ sơ bàn giao số diện tích bị lấn, chiếm cho địa phương quản lý (thời gian bàn giao dự

kiến trong năm 2021).

* Về nội dung kiến nghị này, UBND tỉnh đã kiến nghị xử lý, giải quyết theo thẩm quyền.

25. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, đầu tư nâng cấp mở rộng đường giao thông từ xã Hnol, huyện Đak Đoa đi xã Kon Thup, huyện Mang Yang để phục vụ nhu cầu đi lại giao thương, buôn bán, vận chuyển hàng hóa của người dân (Cử tri huyện Đak Đoa).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Dự kiến giai đoạn 2021-2025 UBND tỉnh sẽ phân bổ có mục tiêu từ nguồn vốn ngân sách tỉnh cho huyện để đầu tư cho giao thông. UBND huyện có trách nhiệm rà soát các dự án trọng tâm, trọng điểm có tính lan tỏa để sắp xếp thứ tự ưu tiên đầu tư. Đề nghị HĐND tỉnh giao Thường trực HĐND tỉnh chuyển nội dung kiến nghị này về cho HĐND huyện Đak Đoa để theo dõi, giám sát việc triển khai, thực hiện của UBND huyện.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2020

Hiện UBND huyện Đak Đoa Văn bản số 1121/UBND-NC ngày 17/6/2021 thông báo kết quả giải quyết kiến nghị đến các cử tri, theo đó: vì ngân sách huyện còn hạn hẹp nên chưa bố trí 60 tỷ để đầu tư xây dựng tuyến đường; huyện sẽ tiến hành khảo sát cụ thể để cập nhật vào kế hoạch đầu tư công trong giai đoạn tới

26. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo kiểm tra, sửa chữa đoạn đường thuộc tỉnh lộ 664 đoạn từ đồn Biên phòng Ia O đến điểm tiếp giáp Quốc lộ 14C (tại Công trình thủy điện Sê San 4, xã Ia O, huyện Ia Grai) dài khoảng 05km, do những năm qua không được sửa chữa, hiện nay đoạn đường đã xuống cấp nghiêm trọng, ảnh hưởng đến việc lưu thông, đi lại của người dân trên địa bàn (Cử tri huyện Ia Grai).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Tuyến đường từ Đồn Biên phòng Ia O đến điểm giao với quốc lộ 14C tại Km108, dài khoảng 5Km là tuyến đường thuộc quản lý của UBND huyện Ia Grai theo phân cấp tại Quyết định số 30/2017/QĐ-UBND ngày 12/10/2017 của UBND tỉnh (*không phải là tuyến đường tỉnh 664 như kiến nghị của cử tri*). Như vậy UBND huyện Ia Grai có trách nhiệm bố trí kinh phí để duy tu sửa chữa đảm bảo lưu thông đi lại của người dân, nâng cao hiệu quả khai thác của tuyến đường.

Đề nghị HĐND tỉnh giao Thường trực HĐND tỉnh chuyển kiến nghị này đến HĐND huyện Ia Grai để theo dõi, giám sát việc giải quyết của UBND huyện.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2020

27. Hiện nay, đoạn lưu vực sông Ayun từ cầu Quý Đức xã Ia Trok đến cầu Bến Mồng (bắc qua sông Ba nối liền thị xã Ayun Pa) và đèo Tô Na, xã Ia Broái, huyện Ia Pa vào mùa mưa lũ gây sạt lở đất gần khu dân cư, đất sản xuất của người dân và đoạn gần bờ sông Ba khu vực thôn Đoàn Kết, xã Chư Răng bị nước xói mòn, gây sạt lở nghiêm trọng, hiện chỉ còn cách lè đường Trường Sơn Đông khoảng 1,5m. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đầu tư xây dựng bờ kè chống sạt lở những đoạn nói trên để đảm bảo an toàn cho người dân sống ở khu dân cư gần khu

sạt lở và bảo vệ đất sản xuất của người dân lưu vực sông Ayun thuộc địa phận huyện Ia Pa (Cử tri huyện Ia Pa).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: UBND tỉnh xin ghi nhận và giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giao thông vận tải và các địa phương rà soát kỹ sự cần thiết đề xuất UBND tỉnh xin các nguồn vốn Trung ương để đầu tư.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Để xử lý tình trạng sạt lở bờ sông và di dời dân ra khỏi vùng sạt lở, UBND tỉnh đã báo cáo với Trung ương và được Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ vốn đầu tư từ nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2020. Trong đó đầu tư cho dự án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai xã la Broái, huyện Ia Pa với kinh phí là 18 tỷ đồng. Các hạng mục khác UBND tỉnh sẽ tiếp tục làm việc và xinNSTW hỗ trợ.

28. Đoạn đường Trường Sơn Đông từ Trung tâm huyện Ia Pa đến cầu Quý Đức được Trung ương, tỉnh quan tâm đầu tư, nâng cấp từ năm 2019 (hiện tại đang còn thi công) đã tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trên địa bàn huyện đi lại, thông thương với các huyện lân cận. Tuy nhiên, hiện nay một số đoạn đã thi công xong, làm mương thoát nước nhưng không có nắp đậy, nhất là khu vực đông dân cư sinh sống, gây nguy hiểm cho người dân tham gia giao thông. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo các ngành chức năng sớm có giải pháp khắc phục tình trạng trên (Cử tri huyện Ia Pa).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Đường Trường Sơn Đông đoạn qua huyện Ia Pa có chiều dài 35Km (lý trình Km370 - Km405) quy mô đường cấp IV miền núi, nền rộng 7,5m, mặt đường BTN rộng 5,5m. Trong các năm qua, Sở Giao thông vận tải đã sử dụng quỹ bảo trì đường bộ sửa chữa hư hỏng mặt đường với chiều dài 6,8Km; đầu tư xây dựng 1.284m mương xây+rãnh tưới lát hình thang. Năm 2020, tuyến đường Trường Sơn Đông (từ TT huyện Ia Pa đi Cầu Quý Đức) được Tổng cục Đường bộ Việt Nam tiếp tục đầu tư sửa chữa thảm mặt đường BTN(6Km), sửa chữa hệ thống thoát nước dài 5.989m mương xây+rãnh tưới lát hình thang). Với nguồn vốn bảo trì đường bộ còn hạn hẹp không đủ kinh phí để đầu tư hệ thống mương đập đan trên đoạn tuyến đã đầu tư (hiện tại vị trí ra vào nhà các hộ dân đã được lắp đặt 4 tấm đan). Sở Giao thông vận tải đã có Văn bản số 2171/SGTGT-QLKCHTGT ngày 03/11/2020 gửi UBND huyện Ia Pa, để thông báo đến cử tri.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2020

Hiện đoạn tuyến nêu trên đang khai thác sử dụng ổn định, thông suốt, an toàn.

29. Trên địa bàn huyện Ia Pa, có thôn Bôn Jú, xã Ia Broái nằm cạnh lưu vực sông Ba, là vùng trũng, rốn lũ của huyện, vào mùa mưa lũ khối lượng nước từ các đập thủy điện xả lũ và các sông suối đổ về nhiều, nước dâng cao khiến cho công tác phòng chống lụt bão, cứu hộ, cứu nạn tại địa bàn này gặp rất nhiều khó khăn do giao thông không thuận lợi, trong đó năm 2009 mưa lũ đã gây thiệt hại rất nhiều về vật chất, tài sản, ảnh hưởng đến tinh thần của người dân. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm đầu tư, xây dựng cầu từ Bôn Jú, xã Ia Broái bắc qua sông Ba qua địa

phận xã Ia Rtô, thị xã Ayun Pa để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân Bôn Jú đi tránh lũ khi mưa lũ xảy ra; đồng thời phục vụ cho nhu cầu đi lại, thông thương của người dân ở các xã lân cận thuộc huyện Ia Pa cũng như thị xã Ayun Pa (Cử tri huyện Ia Pa).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Cầu bắc qua sông Ba có khâu độ lớn đòi hỏi kinh phí đầu tư lớn. Trong điều kiện hiện nay nguồn thu tỉnh có hạn nên việc này. UBND tỉnh xin ghi nhận và giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Giao thông vận tải và huyện Ia Pa, thị xã Ayun Pa kiểm tra, đề xuất UBND tỉnh xem xét theo quy định.

30. Tuyến đường Trường Sơn Đông đoạn qua địa phận huyện Kong Chro có chiều dài 41 km (Km330+900 - Km370+535), đi qua 04 xã, thị trấn của huyện Kong Chro. Tuyến đường hoàn thành có ý nghĩa rất lớn về kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, giao thương của khu vực. Hình thành trực giao thông chính nối liền các huyện phía Đông của tỉnh Gia Lai với Quốc lộ 19 và 25. Trong thời gian qua, đoạn tuyến qua địa bàn xã An Trung, huyện Kong Chro đã được Sở Giao thông vận tải đầu tư hệ thống rãnh thoát nước dọc hai bên đường nhưng không có nắp đậy, tiềm ẩn nguy cơ tai nạn cho người tham gia giao thông. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải bố trí kinh phí đầu tư nắp đậy của hệ thống rãnh thoát nước dọc hai bên đường nhằm hạn chế tai nạn giao thông (Cử tri huyện Kong Chro).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Tuyến đường Trường Sơn Đông đoạn qua huyện Kong Chro, có chiều dài 41Km (Km330+900 – Km370+535) được đầu tư quy mô đường cấp 4 miền núi, mặt đường BTN rộng 5.5m, nền đường 7.5m. Trong các năm qua, Sở Giao thông vận tải sử dụng quỹ bảo trì đường bộ sửa chữa hư hỏng mặt đường dài 9km, rãnh thoát nước các đoạn qua địa bàn huyện dài 3.004m.

Với nguồn vốn bảo trì đường bộ hiện nay còn hạn hẹp nên chi tập trung sửa chữa mặt đường nhằm đảm bảo giao thông; giải quyết thoát nước trên một số đoạn cấp bách bằng rãnh hở, tại vị trí ra vào nhà các hộ dân được lắp đặt 3 tấm đan; công trình hoàn thành và đã được đưa vào khai thác sử dụng ổn định, an toàn. Về nội dung này, Sở Giao thông vận tải đã có Văn bản số 2170/SGTGT-QLKCHTGT ngày 03/11/2020 gửi UBND huyện Kong Chro, để thông báo cho cử tri biết.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2020. Hiện đoạn tuyến nêu trên đang khai thác sử dụng ổn định, thông suốt, an toàn.

31. Việc thu thuế xây dựng khi triển khai làm đường giao thông nông thôn là 4,5% trên tổng giá trị công trình, phần vốn của Nhà nước hỗ trợ là không hợp lý. Vì vốn của Nhà nước lại đi đóng thuế cho Nhà nước. Đề nghị UBND tỉnh xem xét điều chỉnh cho phù hợp (Cử tri thành phố Pleiku).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Căn cứ Khoản 12 Điều 4 Thông tư số 14/VBHN-BTC ngày 09/5/2018 của Bộ Tài chính có quy định: Trường hợp có sử dụng nguồn vốn khác ngoài vốn đóng góp của nhân dân, vốn viện trợ nhân đạo mà nguồn vốn khác (có vốn từ NSNN) vượt quá 50% tổng số nguồn vốn sử dụng cho công trình thì toàn bộ giá trị công trình thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.

Căn cứ quy định trên khi triển khai làm đường giao thông nông thôn có sử dụng nguồn vốn khác (Có vốn từ NSNN) ngoài vốn đóng góp của nhân dân, vốn viện trợ nhân đạo mà nguồn vốn khác vượt quá 50% tổng số nguồn vốn sử dụng cho công trình thì toàn bộ giá trị công trình thuộc đối tượng chịu thuế GTGT. Như vậy, việc quy định về thuế xuất thuộc thẩm quyền của Trung ương, do đó, UBND tỉnh không thể điều chỉnh theo ý kiến của cử tri.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2020.

32. Trạm Y tế xã An Phú được đầu tư xây dựng từ năm 1987 đến nay đã xuống cấp trầm trọng. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí xây dựng lại để đảm bảo nhu cầu khám chữa bệnh của Nhân dân (Cử tri thành phố Pleiku).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Kiến nghị này, đã được Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp tại Báo cáo số 105/BC-HĐND ngày 26/11/2018 về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI. Ngày 22/5/2019 UBND tỉnh đã có Báo cáo 53/BC-UBND về kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI (tại kiến nghị số 11); Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức giám sát và có Báo cáo số 129/BC-HĐND ngày 27/6/2019; như vậy, kiến nghị này đã được Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp, giám sát xong và báo cáo Kỳ họp thứ Chín - HĐND tỉnh khóa XI.

33. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải có ý kiến với đơn vị triển khai dự án khắc phục về việc sau khi xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn tránh đô thị thành phố Pleiku, tại cầu Ia Ey trong quá trình thi công lấp mương thoát nước làm hư hỏng tài sản hoa màu của Nhân dân (Cử tri thành phố Pleiku).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn tuyến tránh đô thị Pleiku, tỉnh Gia Lai khởi công từ tháng 01/2017, đến ngày 31/12/2018 thi công hoàn thành. Trong quá trình triển khai dự án, Sở Giao thông vận tải đã tích cực phối hợp với thành phố Pleiku trong triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và giải quyết các kiến nghị của cử tri liên quan đến đất, cát tràn lấp ruộng lúa qua địa bàn xã Gào; tất cả các kiến nghị trong quá trình thực hiện dự án đã xử lý xong. Cầu Ia Ey lý trình (Km27+760) thuộc địa phận xã Gào, thành phố Pleiku. Kể từ khi công trình thi công hoàn thành 12/2018 đến nay Sở Giao thông vận tải không nhận được kiến nghị liên quan đến nội dung trên, Sở Giao thông vận tải đã tiến hành kiểm tra hiện trạng phạm vi đất dưới cầu, người dân đang trồng lúa, hoa màu và đã ổn định canh tác. Như vậy, nội dung kiến nghị nêu trên của cử tri không có cơ sở xem xét.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2020.

34. Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Gia Lai được thành lập từ năm 2016 và triển khai thu từ năm 2017. Tuy nhiên, đến nay tỉnh chưa có hướng dẫn cụ thể về nội dung chi và mức chi. Điều này dẫn đến tình trạng việc chi hỗ trợ cho các đối tượng bị thiệt hại do thiên tai không kịp thời, gây bức xúc trong Nhân dân. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sớm ban hành quy chế hoạt động hướng dẫn nội

dung chi, mức chi và việc quản lý, sử dụng Quỹ theo quy định tại Nghị định 83/2019/NĐ-CP (Cử tri thành phố Pleiku).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Nghị định số 94/2014/NĐ-CP và Nghị định số 83/2019/NĐ-CP của Chính phủ đã quy định rõ nội dung chi từ Quỹ Phòng chống thiên tai. Mức chi hỗ trợ ứng phó, khôi phục thiên tai theo các Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai dịch bệnh. Những năm qua tỉnh đã hỗ trợ ứng phó, khôi phục thiên tai theo đúng quy định.

Thực hiện quy định tại Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 94/2014/NĐ-CP quy định thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn dự thảo: Quyết định ban hành Quy chế hoạt động, hướng dẫn nội dung thu, chi Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Gia Lai (*dưới hình thức văn bản hành chính*) và Quyết định về việc quy định phân cấp, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Gia Lai (*dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật*). Hiện nay Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang hoàn thiện (*theo ý kiến góp ý của các sở, ngành, địa phương*) trước khi trình UBND tỉnh xem xét, ban hành, dự kiến hoàn thành trong tháng 12 năm 2020.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Ngày 14/6/2021, UBND tỉnh đã ban hành Quy định phân cấp, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh tại Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND, có hiệu lực từ ngày 24/6/2021.

* Về nội dung kiến nghị này, UBND tỉnh đã kiến nghị xử lý, giải quyết dứt điểm theo thẩm quyền.

35. Hiện nay, có khoảng 25ha đất ruộng do bà con Nhân dân xã Tân Sơn đang canh tác trên cánh đồng Ia Mí thuộc xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Păh, đây là cánh đồng lúa 2 vụ, hệ thống kênh mương thủy lợi do người dân tự đào hàng năm bị bồi lấp không đảm bảo dòng chảy. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, đầu tư hệ thống kênh mương cấp độ một để dẫn nước từ hồ chứa nước Tân Sơn về cánh đồng, chiều dài khoảng 1,5km để tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân yên tâm canh tác (Cử tri thành phố Pleiku).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Thực hiện nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn giai đoạn 2021-2025, tỉnh đã tăng cường phân cấp vốn đầu tư cho cấp huyện để đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa lớn giao thông, giao thông đô thị, kiến thiết thị chính, đường điện, công trình thuỷ lợi theo phân cấp quản lý, (vốn phân cấp giai đoạn 2021-2025 cho huyện Chư Păh tăng gấp 1,74 lần so với giai đoạn 2016-2020). Ngoài ra hàng năm tỉnh bố trí 100 tỷ đồng để thực hiện chương trình Kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương, tùy theo đoạn tuyến có thể sử dụng nguồn vốn này. Do đó, thời gian đến UBND huyện Chư Păh chủ động triển khai từ các nguồn vốn nêu trên. Đề nghị HĐND tỉnh giao Thường trực HĐND tỉnh chuyển nội dung kiến nghị này về cho HĐND huyện Chư Păh để theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện của UBND huyện.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2020.

36. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ban Quản lý các công trình giao thông tỉnh đẩy nhanh tiến độ thi công đường Tôn Đức Thắng để đảm bảo việc đi lại và kinh doanh cho Nhân dân (Cử tri thành phố Pleiku).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Dự án đường Tôn Đức Thắng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai do Ban Quản lý các công trình giao thông tỉnh làm chủ đầu tư, công trình được khởi công tháng 5/2020 dự kiến hoàn thành tháng 12/2021. Hiện nay công trình đang triển khai thi công đảm bảo tiến độ theo yêu cầu, phù hợp nguồn vốn bố trí hàng năm. Trong quá trình triển khai thi công, nhà thầu đã chủ động tổ chức thi công theo từng phân đoạn ngắn, nhằm hạn chế tối đa ảnh hưởng đến việc đi lại và kinh doanh cho Nhân dân.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2020.

40. Đề nghị UBND tỉnh xem xét giảm mức quy định lệ phí trông giữ xe tại các bệnh viện. Hiện nay, mức quy định 3.000 đồng/lượt đối với ban ngày và 5.000 đồng/1 lượt đối với ban đêm là quá cao. Vì người nhà bệnh nhân trong quá trình chăm sóc bệnh nhân phải đi lại nhiều lần trong ngày sẽ làm tăng chi phí, gây khó khăn cho người nhà bệnh nhân (Cử tri thành phố Pleiku).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay:

Ngày 16/3/2017, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh.

- Hiện nay, việc thu giá dịch vụ trông giữ xe tại Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 là chuyển đổi từ thu phí (Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 13/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trông giữ xe đạp, xe máy, ôtô trên địa bàn tỉnh) và vẫn giữ nguyên mức giá thu từ năm 2014. Không phải thu lệ phí trông giữ xe như cử tri kiến nghị.

- Qua rà soát và so sánh giá thu giữ xe tại bệnh viện trên địa bàn một số tỉnh như Đăk Lăk, Lâm Đồng; Bình Định... thì mức giá giữ xe tại tỉnh Gia Lai đang thực hiện là phù hợp đối với giá thu được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

41. Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị cấp có thẩm quyền khi mua sắm tập trung bàn ghế học sinh phải mua loại bàn ghế có kích thước phù hợp với thể trạng của học sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGĐT-BKHCN-BYT, ngày 16/6/2011 của Liên Bộ BGĐT-BKHCN-BYT. Vì hiện nay theo phản ánh của phụ huynh học sinh bàn ghế đối với học sinh trung học cơ sở không phù hợp: Quá nhỏ, thấp, không thoải mái cho các cháu học sinh khi ngồi học ở trường (Cử tri thành phố Pleiku).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Để giải quyết kiến nghị của cử tri Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Văn bản số 2423/SGD-ĐT-KHTC ngày 10/12/2020, theo đó: tùy theo thể trạng của học sinh các đơn vị, trường học căn cứ quy định về cỡ số và mã số bàn ghế đăng ký khung kích thước phù hợp với chiều cao học sinh của đơn vị mình. Đối với công tác mua sắm tập trung danh mục bàn ghế học sinh các cấp trong năm 2021, về kích thước bàn ghế học sinh được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDDT-BKHCN-BYT ngày 16/6/2011 của liên Bộ giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế, trong đó đã tăng chiều cao bàn và ghế thêm 03cm theo từng cỡ số.

42. Đề nghị UBND tỉnh xem xét lại Quyết định 03/2020/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy định diện tích, kích thước tối thiểu được phép tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai, nhất là đối với các trường hợp đất của Cha mẹ cho con. Vì theo quy định này thì diện tích tách thửa ở xã phải có chiều dài mặt đường tối thiểu là 5m; nhưng trong thực tế có nhiều hộ gia đình khó khăn, diện tích đất hẹp không đủ 5m vì vậy không thể làm thủ tục tách thửa cho con được, đề nghị điều chỉnh để tạo điều kiện cho các hộ gia đình khó khăn, có diện tích đất hẹp được tách thửa theo yêu cầu sử dụng (Cử tri thành phố Pleiku).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Triển khai thực hiện Khoản 23 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai: "Điều 75a. Quy định điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch chi tiết xây dựng và điều kiện cụ thể tại địa phương để quy định cụ thể điều kiện tách thửa đất, điều kiện hợp thửa đất theo từng loại đất và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với từng loại đất."

Hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đang tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định về việc quy định điều kiện tách thửa; điều kiện hợp thửa đất theo từng loại đất và diện tích tối thiểu được phép tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai thay thế Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 của UBND tỉnh về quy định diện tích, kích thước tối thiểu được phép tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Do việc UBND tỉnh ban hành quyết định thay thế Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 phải thực hiện theo quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật nên Sở Tài nguyên và Môi trường đã lấy ý kiến của các sở ngành, địa phương và thẩm định quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Sở Tư pháp, theo dự kiến, Sở Tài nguyên Môi trường sẽ có UBND tỉnh vào đầu tháng 8/2021.

43. Đề nghị UBND tỉnh cần có giải pháp rút ngắn thời gian, quy định rõ rà soát để đẩy mạnh thu hút đầu tư vào tỉnh nhằm phát triển kinh tế, tạo việc làm nâng cao thu nhập cho người dân (Cử tri thành phố Pleiku).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Trên cơ sở đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 37/TTr-UBND ngày 27/4/2021 về việc đề nghị bãi

bỏ Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh về trình tự thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã tổ chức họp thành viên UBND tỉnh, có Thông báo số 105/TB-VP ngày 26/6/2021, trong đó: Thông nhất bãi bỏ Quyết định 546/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 của UBND tỉnh về ban hành quy định trình tự thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Gia Lai, vì các nội dung trong quy định không còn phù hợp. Hiện UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư thống nhất với các sở, ngành, đơn vị, hoàn chỉnh, ban hành quy trình hướng dẫn thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Ngày 14/7/2021, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 14/7/2021, về việc bãi bỏ Quyết định 546/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 của UBND tỉnh và giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương căn cứ các quy định của pháp luật để ban hành quy trình chi tiết hướng dẫn việc thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh; rà soát, đánh giá công tác phối hợp xử lý, giải quyết các vướng mắc của các sở ngành, địa phương với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh và tham mưu UBND tỉnh xem xét, xử lý trách nhiệm nếu xảy ra việc chậm trễ, thiếu trách nhiệm, không đảm bảo các nội dung khi tham gia giải quyết các vướng mắc của sở ngành, địa phương.

44. Dự án cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 (đoạn qua huyện Phú Thiện) đã được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt tại Quyết định số 378/QĐ-BGTVT ngày 13/3/2020 và hiện nay, đang triển khai thi công. Thời gian qua, các cơn bão và áp thấp nhiệt đới liên tục xảy ra, với lượng mưa lớn, tại khu vực hai bên đoạn tuyến từ xã Ia Peng đến xã Ia Hiao thường xuyên bị ngập do thiếu hệ thống thoát nước qua đường, ảnh hưởng rất lớn đến đời sống nhân dân trong khu vực; về lâu dài sẽ ảnh hưởng đến kết cấu đường hiện có.

Để đảm bảo việc thoát nước trong mùa mưa, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho sinh hoạt, đi lại của Nhân dân trong khu vực và đảm bảo việc lưu thông trên Quốc lộ 25. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng quan tâm khảo sát, bổ sung cống ngang ở một số vị trí trên tuyến từ xã Ia Peng đến Ia Hiao (Cử tri huyện Phú Thiện).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Bộ Giao thông vận tải đang giao Sở Giao thông vận tải làm chủ đầu tư Dự án thành phần 3 thuộc Dự án cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên tuyến Quốc lộ 25 (Km126-Km147 đoạn nối thị xã Ayun Pa với thị trấn Phú Thiện, trong đó có đoạn đi từ xã Ia Peng đến xã Ia Hiao), hiện dự án đang triển khai thi công. Đối với kiến nghị nêu trên, UBND tỉnh tiếp thu và giao Sở Giao thông vận tải chỉ đạo đơn vị tư vấn thiết kế phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, rà soát theo thực tế hiện trường để bổ sung điều chỉnh thiết kế kỹ thuật phù hợp với hiện trạng tuyến.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Giao thông Vận tải đã chỉ đạo đơn vị tư vấn thiết kế phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, rà soát theo thực tế hiện trường và đã bổ sung điều chỉnh thiết

kế hệ thống thoát nước phù hợp với hiện trạng tuyến. Hiện nay, nhà thầu đang tích cực triển khai thi công để sớm hoàn thành dự án.

45. Dự án cầu qua sông Ayun vào xã Ia Yeng, huyện Phú Thiện (từ Quốc lộ 25 đi xã Ia Yeng) đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 10/9/2019, với tiến độ thực hiện dự án (năm 2019 phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư; năm 2020-2021 thi công, hoàn thành dự án). Tuy nhiên, đến nay dự án chưa được triển khai thi công. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng sớm triển khai thi công dự án, đảm bảo giao thông, vận chuyển nông sản trong khu vực được thuận lợi và an toàn (Cử tri huyện Phú Thiện).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Dự án cầu qua sông Ayun vào xã Ia Yeng, huyện Phú Thiện đã được UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng tại Quyết định số 1032/QĐ-UBND ngày 31/10/2019. Hiện UBND tỉnh đã đưa vào Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021 trình Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XI, kỳ họp thứ Mười sáu tại Tờ trình số 2356/TTr-UBND ngày 19/11/2020. Như vậy nếu được HĐND tỉnh thông qua, dự án sẽ được triển khai sau khi được bố trí nguồn vốn.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Hiện UBND tỉnh đã đưa vào Kế hoạch đầu tư công trong giai đoạn 2021-2025 và bố trí vốn ngân sách nhà nước để khởi công năm 2021 và sẽ trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua trong kỳ họp thứ hai, khóa XII.

46. Trong thời gian qua, việc hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra đối với sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh nói chung và trên địa bàn huyện Kbang nói riêng thực hiện chậm. Hiện nay, thiệt hại do hạn hán gây ra đối với vụ Mùa năm 2019 chưa thực hiện hỗ trợ cho người dân. Bên cạnh đó, hình thức hỗ trợ thiệt hại bằng giống cây trồng, mua sắm tập trung, cấp phát hỗ trợ đến người dân quy trình thực hiện lâu, không kịp thời, tốn kém chi phí trung gian (mua sắm, vận chuyển...); đối với diện tích cây trồng bị thiệt hại như: Cây mía, cây mỳ, cây lâm nghiệp, cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm là cây có chu kỳ sinh trưởng dài nên người dân không có nhu cầu hỗ trợ về giống mà có nhu cầu hỗ trợ bằng tiền hoặc phân bón để chăm sóc khôi phục sản xuất.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai gây ra theo đúng quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về thực hiện hỗ trợ kịp thời, trực tiếp bằng tiền hoặc bằng giống cây, con, hiện vật theo nhu cầu hỗ trợ của người dân để kịp thời khôi phục sản xuất (Cử tri huyện Kbang).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Về hỗ trợ thiệt hại do hạn hán gây ra trong vụ Mùa năm 2019, UBND tỉnh đã có Văn bản số 1377/UBND-KTTH ngày 02/7/2020 giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chuyên kinh phí cho các địa phương có liên quan để thực hiện mua giống hỗ trợ người dân, có trách nhiệm chọn giống, hướng dẫn các địa phương các thủ tục thực hiện, kiểm tra, giám sát, đảm bảo đúng chế độ, đúng đối tượng. Theo đó, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 để phân bổ kinh phí và lập thủ tục chuyên kinh phí cho các địa phương bị thiệt hại trong vụ mùa

năm 2019 với tổng kinh phí là 26.990,63 triệu đồng; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Văn bản số 2278/SNNPTNT-KHTC hướng dẫn các địa phương thủ tục triển khai thực hiện và đề nghị các địa phương thực hiện hình thức hỗ trợ bằng giống cây trồng.

Ngày 30/10/2020, UBND tỉnh Gia Lai đã có Văn bản số 2226/UBND-KTTH bổ sung hình thức hỗ trợ thiệt hại do hạn hán gây ra trong vụ mùa năm 2019. Theo đó, UBND tỉnh đã bổ sung thêm hình thức hỗ trợ bằng phân bón ngoài hình thức hỗ trợ giống cây trồng theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ. Việc hỗ trợ giống cây trồng và phân bón nhằm mục đích nâng cao hiệu quả của chính sách hỗ trợ cho người dân bị thiệt hại trong việc khôi phục sản xuất đối với các diện tích cây trồng đã bị thiệt hại do thiên tai (Nếu hỗ trợ bằng tiền thì sẽ không có hiệu quả, người dân sử dụng kinh phí vào mục đích khác sẽ không đảm bảo khôi phục sản xuất). Đồng thời UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương phối hợp với các địa phương bị thiệt hại căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, chọn lại cây giống phù hợp và chủ động tiến hành đầu thầu mua sắm để đảm bảo hoàn thành việc mua sắm và hỗ trợ cho người dân trong năm 2020 theo quy định.

Việc hỗ trợ khôi phục phát triển sản xuất được UBND tỉnh chỉ đạo chặt chẽ theo đúng quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP. Việc hỗ trợ khôi phục sản xuất hạn hán Vụ Mùa 2019 sẽ hoàn thành trước 31/12/2020. Rút kinh nghiệm những năm sau, tỉnh sẽ đẩy nhanh chính sách hỗ trợ để kịp thời cho dân sản xuất.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND tỉnh tiếp thu, chỉ đạo giải quyết tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2020.

47. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung đối tượng áp dụng của Nghị quyết 107/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh về quy định về mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai là hộ gia đình. Hiện nay, Nghị quyết 107/2019/NQ-HĐND quy định đối tượng áp dụng là Tổ chức thủy lợi cơ sở; cá nhân là thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở. Tuy nhiên, việc thành lập tổ chức thủy lợi cơ sở khó khăn do các hộ dân tham gia không cùng mục đích (hộ liền kề không có nhu cầu); việc điều tiết nước của Tổ chức thủy lợi không đạt hiệu quả (Cử tri huyện Kbang).

Nội dung UBND tỉnh đã trả lời tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2021: Nghị quyết số 107/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai được triển khai theo quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước.

Tại Điều 2 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định đối tượng áp dụng: “*Nghị định này áp dụng đối với tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân là thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở (sau đây gọi là tổ chức, cá nhân) có liên quan trong đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước.*”

Do đó, đối tượng áp dụng trong Nghị quyết số 107/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh phải đúng đối tượng áp dụng được quy định tại Điều 2 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ, như vậy, việc bô

sung đối tượng theo kiến nghị của cù tri hiện nay chưa thể thực hiện được.

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: nội dung này đã được UBND tỉnh tiếp thu, chỉ đạo giải quyết dứt điểm tại Văn bản số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2020.

48. Căn cứ Thông tư 08/2019/TT-BTC ngày 30/01/2019 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, có các nội dung chi hỗ trợ kinh phí cho việc xây dựng các sản phẩm thuộc Chương trình "Mỗi xã một sản phẩm OCOP", tuy nhiên chưa có định mức quy định mức chi hỗ trợ trực tiếp cho sản phẩm và đơn vị tham gia OCOP nên các địa phương gấp khó khăn, lúng túng trong việc thực hiện hỗ trợ. Đề nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành chức năng nghiên cứu, tham mưu ban hành định mức chi hỗ trợ trực tiếp cho sản phẩm và đơn vị tham gia OCOP để làm cơ sở thuận lợi cho các địa phương thực hiện (Cù tri huyện Chư Púh).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Viết tắt là OCOP) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 và UBND tỉnh đã phê duyệt Đề án triển khai Chương trình OCOP tại Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 23/01/2019. Hàng năm, UBND tỉnh phân bổ kinh phí từ nguồn vốn sự nghiệp Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Về cơ chế hỗ trợ Chương trình OCOP: Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 08/2019/TT-BTC ngày 30/01/2019 quy định các nội dung hỗ trợ Chương trình OCOP gồm: Chi hỗ trợ truyền thông, thông tin tuyên truyền; dữ liệu sản phẩm, tham gia hoạt động xúc tiến thương mại sản phẩm đạt sao OCOP; xây dựng tài liệu hướng dẫn, tập huấn, quảng bá phục vụ Chương trình OCOP; bao bì, nhãn hiệu, truy suất nguồn gốc, xây dựng website; hỗ trợ kiểm nghiệm, tập huấn... Tuy nhiên định mức chi cụ thể là chưa có. Vì vậy các địa phương lúng túng và chưa triển khai hỗ trợ kinh phí đến các chủ thể tham gia Chương trình OCOP. Đó là nguyên nhân một số chủ thể tham gia Chương trình chưa nhận được sự hỗ trợ.

Để tháo gỡ vướng mắc, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tham mưu Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh thống nhất các nội dung mức hỗ trợ thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Qua xem xét đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài Chính, Sở Tư pháp và các ngành liên quan; UBND tỉnh xét thấy việc ban hành định mức chi hỗ trợ Chương trình OCOP theo Thông tư số 08/2019/TT-BTC ngày 30/01/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thuộc Chương trình Mục tiêu Quốc gia chi có hiệu lực đến hết năm 2020. Vì vậy, để ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh phải chờ Trung ương có văn bản hướng dẫn cho giai đoạn 2021-2025, khi đó UBND tỉnh mới ban hành chính sách hỗ trợ Chương trình OCOP.

49. Trên địa bàn huyện Chư Púh, thời gian qua tình hình sản xuất hồ tiêu gấp khó khăn, cây hồ tiêu mắc bệnh và hạn hán nên chết hàng loạt. Trước tình hình đó, người dân chuyển đổi sang trồng cây ăn trái như bơ, sầu riêng, mít, na... với tổng diện tích trên 1.700 ha. Để tạo điều kiện trong việc xúc tiến đầu tư, liên kết,

tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả trên địa bàn huyện, nhu cầu hiện nay cần thiết xây dựng mã vùng trồng trọt, chỉ dẫn địa lý và truy xuất nguồn gốc, tuy nhiên điều kiện các địa phương còn gặp nhiều khó khăn. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh có chính sách hỗ trợ kinh phí cho địa phương thực hiện (Cử tri huyện Chư Pưh).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Sở Nông nghiệp và PTNT đã có hướng dẫn địa phương đổi với diện tích tiêu bị chết tiến hành chuyển sang trồng cây trồng khác như cây ăn quả, dược liệu, cây ngắn ngày kết hợp trồng xen canh. Diện tích tiêu còn lại chuyển vùng sản xuất theo tiêu chuẩn.

Đồng thời, Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với Cục Bảo vệ thực vật tổ chức tập huấn về mã số vùng trồng phục vụ xuất khẩu nông sản nhằm nâng cao nhận thức về rào cản kỹ thuật cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước của tỉnh. Sở đã phối hợp với Tập đoàn Lộc Trời liên kết sản xuất Hồ tiêu theo tiêu chuẩn, phối hợp với Công ty Olam sản xuất Hồ tiêu bền vững theo tiêu chuẩn Rainforest Alliance. Trong thời gian tới, Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Công ty Olam liên kết với dân sản xuất Hồ tiêu theo tiêu chuẩn Rainforest Alliance với diện tích 12.000 ha, đẩy mạnh cấp mã số vùng trồng, thương hiệu Hồ tiêu Chư Sê tiến tới xây dựng chỉ dẫn địa lý Hồ tiêu Gia Lai và truy xuất nguồn gốc.

Về chính sách hỗ trợ cho người dân có Nghị định 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Nghị quyết số 103/2021 ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định một số chính sách đặc thù khuyến khích phát triển hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tồn thắt trong nông nghiệp.

Thời gian tới, đề nghị huyện Chư Pưh cũng như các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh căn cứ Quyết định số 309/QĐ-SNNPTNT ngày 19/5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành Kế hoạch triển khai Bản ghi nhớ Chương trình hợp tác xây dựng chuỗi liên kết trong sản xuất - tiêu thụ nông sản giữa tỉnh Gia Lai và Tập đoàn Lộc Trời trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025, chủ động phối hợp triển khai kế hoạch để phát triển chuỗi liên kết bền vững.

50. Thực trạng hiện nay trên địa bàn huyện chỉ có công trình hồ thủy lợi Plei Thor Ga đang thi công, thời tiết diễn biến phức tạp, hạn hán thường xuyên xảy ra, mực nước ngầm xuống rất nhanh nên không đáp ứng được nhu cầu nước tưới trong mùa khô, nếu không có chính sách, chủ trương đầu tư các hồ chứa nước thì tương lai sẽ thiếu nước rất nghiêm trọng. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trong giai đoạn đầu tư công 2021-2026 nên quan tâm ưu tiên đầu tư các hồ chứa nước để đảm bảo nguồn nước tưới phục vụ sản xuất (Cử tri huyện Chư Pưh).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Trong giai đoạn 2016-2020 công trình hệ thống thủy lợi hồ chứa nước Plei Thor Ga – xã Chư Don – huyện Chư Pưh – tỉnh Gia Lai được đầu tư xây dựng. Nhiệm vụ chính là cấp nước tưới cho 1.620 ha cây trồng (620 ha lúa, 1.000 ha cây công nghiệp); cấp nước sinh hoạt cho 19.000 người (hiện tại) và 28.300 người (thời điểm năm 2035); kết hợp nuôi trồng thuỷ sản, cải tạo cảnh quan môi trường, giảm một phần lưu lượng đỉnh lũ cho vùng hạ du hồ chứa. Hiện nay, UBND tỉnh đã lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư công

đối với công trình thủy lợi Hồ chứa nước Đông Xuân trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, và hệ thống kênh tưới cho hồ Plei Thơ Ga với 9,805 km kênh chính và 772 m kênh N2, kinh phí 25 tỷ đồng.

D. CÁC Ý KIÉN, KIÉN NGHỊ DO BAN DÂN TỘC HĐND TỈNH THẨM TRA (02 KIÉN NGHỊ):

1. Đề nghị UBND tỉnh sớm phê duyệt Dự án đầu tư ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư thủy điện An Khê - Ka Nak (cụm Kanak) giai đoạn 2016-2018 theo Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg ngày 18/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành “Chính sách đặc thù về di dân, tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện” (Cử tri huyện Kbang).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Thực hiện Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg ngày 18/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành “Chính sách đặc thù về di dân, tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện” và Quyết định số 06/2019/QĐ-TTg ngày 01/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg ngày 18/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách đặc thù về di dân, tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện.

UBND tỉnh Gia Lai có Báo cáo số 54/BC-UBND ngày 15/5/2020 về việc xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 lĩnh vực bố trí, sắp xếp ổn định dân cư và di dân, tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện.

Trong đó, có đề xuất Bộ Nông nghiệp và PTNT đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025: Dự án đầu tư ổn định đời sống, sản xuất cho người dân sau tái định cư công trình thủy điện An Khê - Ka Nak. Kinh phí dự kiến: 49.832 triệu đồng, hỗ trợ cho 345 hộ dân cư. Bộ Nông nghiệp và PTNT đã tổng hợp đề xuất của các tỉnh, trình Thủ tướng Chính phủ (tại Báo cáo số 5666/BC-BNN-KHTC ngày 20/8/2020).

Thời gian tới, UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, tiếp tục tham mưu UBND tỉnh đề xuất Trung ương hỗ trợ triển khai Dự án giúp ổn định dân cư thủy điện An Khê - Ka Nak.

2. Tại điểm b khoản 2 Điều 3 Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020 quy định: “Điều kiện hưởng hỗ trợ: Chăn nuôi các đối tượng lợn, trâu, bò đực giống để phối giống dịch vụ hoặc nuôi gà, vịt giống gắn với áp nở cung cấp con giống; có nhu cầu, làm đơn đăng ký và cam kết thực hiện nghiêm kỹ thuật chăn nuôi an toàn theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận; mua loại giống phù hợp yêu cầu của địa phương; có nguồn gốc từ các cơ sở sản xuất giống vật nuôi, có lý lịch rõ ràng đối với lợn, trâu và bò hoặc phẩm cấp giống phù hợp đối với gà, vịt; có tiêu chuẩn chất lượng phù hợp theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; mỗi hộ chỉ được hỗ trợ mua một trong các đối tượng: Hoặc lợn đực giống, hoặc trâu đực giống, hoặc bò đực giống, hoặc gà trống, hoặc vịt giống”. Trên thực tế việc thực hiện các quy định này gặp nhiều khó khăn vì trại giống không cung cấp đủ con giống, người dân không mua giống được từ các công ty hoặc trong

dân, chất lượng giống không đạt... Người dân phải tự dùng tiền mua giống vật nuôi nhưng sau 01 năm Nhà nước mới hỗ trợ 50% số tiền mua giống nên rất khó khăn cho các hộ tham gia.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo ngành chức năng triển khai thực hiện theo hướng người tham gia dự án chỉ góp phần đổi ứng, phần Nhà nước hỗ trợ do đơn vị thực hiện dự án đúng ra đảm bảo cho dân (Cử tri huyện Đăk Po).

Kết quả giải quyết đến thời điểm hiện nay: Tại điểm d, khoản 2, Điều 2 của Thông tư số 205/2015/TT-BTC ngày 23/12/2015 của Bộ Tài chính Quy định về cơ chế tài chính thực hiện Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020 quy định “Kinh phí hỗ trợ mua lợn, trâu, bò đực giống và gà vịt giống bồ mẹ hậu bị theo quy định tại Thông tư này được thanh toán trực tiếp cho các hộ chăn nuôi sau khi đã mua con giống và có hóa đơn tài chính về mua con giống theo quy định...”. Vì vậy, ý kiến “đơn vị thực hiện hỗ trợ đúng ra đảm bảo cho dân” không đúng theo quy định. Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ hết hiệu lực từ ngày 01/01/2021. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT cùng các huyện, thị xã, thành phố, yêu cầu các đơn vị thuộc ngành cấp tỉnh và cấp huyện tăng cường công tác quản lý Nhà nước về giống vật nuôi nói riêng và vật tư nông nghiệp nói chung để đảm bảo có nguồn giống tốt phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Trên đây, là trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ Mười sáu-HĐND tỉnh khóa XI và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XI, của UBND tỉnh./.JL

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Các sở, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu VT-NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đỗ Tiến Đông